

Phụ lục I

DANH SÁCH HỌC BỔNG DỰ KIẾN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHNT ngày tháng năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại Học Nha Trang)

ĐVT: VND

5

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
	KHOA: VIỆN KHOA HỌC VÀ CN KHAI THÁC THỦY SẢN												56.700.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH QUẢN LÝ THỦY SẢN														
1	59131266	Phan Thị Mỹ Linh	Nữ	07-06-1999	59.QLTS	98	Xuất sắc	7,93	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872540337	225902707
2	59133065	Võ Thị Thanh Vân	Nữ	09-05-1999	59.QLTS	90	Xuất sắc	7,77	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215488039
3	59132683	Hồ Thị Ngọc Trâm	Nữ	01-03-1999	59.QLTS	82	Tốt	7,49	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685441
4	59132272	Nguyễn Thị Xuân Thanh	Nữ	22-12-1999	59.QLTS	82	Tốt	7,45	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225906088
5	59130678	Nguyễn Phước Hiền	Nữ	29-10-1999	59.QLTS	82	Tốt	7,40	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225687222
6	59134140	Huỳnh Trần Bảo Ngọc	Nữ	21-08-1999	59.QLTS	82	Tốt	7,30	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225682236
7	59130382	Nguyễn Thị Kim Dung	Nữ	26-06-1999	59.QLTS	82	Tốt	7,26	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225713008
8	59130840	Tô Nguyễn Thu Hồng	Nữ	26-10-1999	59.QLTS	82	Tốt	7,22	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225716253
	Tổng											5.600.000	28.000.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH KHAI THÁC THỦY SẢN														
9	60131737	Phan Công Thành	Nam	16-05-2000	60.KTTS	93	Xuất sắc	8,45	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872537597	194628457
	Tổng											840.000	4.200.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH QUẢN LÝ THỦY SẢN														
10	60137219	Võ Thị Ngọc Trâm	Nữ	15-06-2000	60.QLTS	82	Tốt	7,75	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872539514	215523608
	Tổng											700.000	3.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH QUẢN LÝ THỦY SẢN														
11	61133447	Lý Thanh Chung	Nam	17-02-2001	61.QLTS	82	Tốt	7,99	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872500614	215520657
12	61134513	Lê Nguyễn Đức Toàn	Nam	02-05-2001	61.QLTS	86	Tốt	7,94	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872500615	215539096
13	61133515	Trần Trung Đức	Nam	20-02-2001	61.QLTS	82	Tốt	7,79	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241929575
14	61133440	Bùi Như Chiến	Nam	20-06-2001	61.QLTS	82	Tốt	7,34	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		030201010042
15	61132211	Võ Thị Thu Trang	Nữ	10-12-2001	61.QLTS	82	Tốt	7,10	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225932091
	Tổng											3.500.000	17.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH QUẢN LÝ THỦY SẢN														
16	62130553	Phạm Thị Mỹ Hiệp	Nữ	19-04-2002	62.QLTS	81	Tốt	7,88	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225827701
	Tổng											700.000	3.500.000		
	KHOA: VIỆN CN SINH HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG												60.900.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG														
17	59131800	Tô Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	09-07-1999	59.CNMT	90	Xuất sắc	7,57	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872537903	225906969
18	59130197	Đặng Nguyên Chương	Nam	23-05-1999	59.CNMT	87	Tốt	7,44	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		212587651
	Tổng											1.400.000	7.000.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC														
19	59133152	Mai Thị Xuân Vinh	Nữ	08-06-1999	59.CNSH	93	Xuất sắc	8,20	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872540316	225913564
20	59136105	Nguyễn Võ Thu Trinh	Nữ	21-09-1999	59.CNSH	95	Xuất sắc	8,10	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225713658
21	59132935	Phạm Thị Tư	Nữ	03-05-1998	59.CNSH	82	Tốt	7,85	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221408114
	Tổng											2.380.000	11.900.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG														

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
22	60135987	Lê Thị Mỹ	Loan	Nữ	29-11-2000	60.CNMT	96	Xuất sắc	8,08	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221506168
23	60135437	Lê Huỳnh Đức	Hải	Nam	21-11-2000	60.CNMT	96	Xuất sắc	8,05	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871843394	225922987
	Tổng												1.680.000	8.400.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC															
24	60136169	Nguyễn Ti	Na	Nữ	25-12-2000	60.CNSH	92	Xuất sắc	7,89	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872539515	225934468
25	60131345	Lê Mạnh	Cường	Nam	21-10-2000	60.CNSH	95	Xuất sắc	7,67	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107871867514	215495899
26	60130174	Nguyễn Thị Hải	Dương	Nữ	08-11-1999	60.CNSH	90	Xuất sắc	7,36	26	Khá	Khá	700.000	3.500.000		191998441
27	60137157	Nguyễn Đức	Tính	Nam	16-06-2000	60.CNSH	82	Tốt	7,26	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221497462
28	60136227	Nguyễn Hoàng Mỹ	Ngân	Nữ	10-12-2000	60.CNSH	82	Tốt	7,13	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225934955
	Tổng												3.500.000	17.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG															
29	61133005	Lê Huyền	Nhi	Nữ	19-08-2001	61.CNMT	87	Tốt	7,69	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225720531
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC															
30	61133520	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	21-04-2001	61.CNSH	83	Tốt	8,10	26	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872537602	221487707
	Tổng												840.000	4.200.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC															
31	62130424	Nguyễn Đức Thái	Hà	Nam	15-07-2002	62.CNSH	100	Xuất sắc	8,36	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225955102
32	62130833	Quý	Khang	Nam	17-03-2002	62.CNSH	81	Tốt	8,09	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225937452
	Tổng												1.680.000	8.400.000		
	KHOA: CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM													329.300.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH AN TOÀN THỰC PHẨM															
33	59132484	Văn Thị Anh	Thư	Nữ	09-10-1999	59.ATTP	91	Xuất sắc	8,84	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871843363	225687480
34	59130025	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	03-08-1998	59.ATTP	83	Tốt	8,71	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103869734991	017394361
35	59133038	Trương Thị Tú	Uyên	Nữ	28-02-1999	59.ATTP	83	Tốt	8,64	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221475530
36	59131194	Nông Thị	Lệ	Nữ	08-04-1999	59.ATTP	83	Tốt	8,52	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109867446577	225876593
37	59131250	Hồ Mỹ	Linh	Nữ	10-01-1999	59.ATTP	83	Tốt	8,52	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225684777
	Tổng												4.200.000	21.000.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CN CHẾ BIẾN THỦY SẢN															
38	59132679	Nguyễn Thị Huyền	Trâm	Nữ	12-10-1999	59.CBTS	91	Xuất sắc	8,79	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871843371	221490057
39	59134061	Nguyễn Ngọc Thùy	Dung	Nữ	08-06-1999	59.CBTS	86	Tốt	8,11	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871843376	221427465
40	59133059	Nguyễn Hoàng Mỹ	Uyên	Nữ	26-04-1999	59.CBTS	91	Xuất sắc	8,09	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871843374	264516426
41	59131191	Trần Thị Ngọc	Lệ	Nữ	01-07-1999	59.CBTS	90	Xuất sắc	7,55	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225680472
	Tổng												3.220.000	16.100.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CÔNG NGHỆ HÓA HỌC															
42	59130892	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	04-04-1999	59.CNHH	88	Tốt	8,80	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872539518	225686769
43	59132734	Nguyễn Ngọc Hoàng	Trang	Nữ	11-04-1999	59.CNHH	86	Tốt	8,27	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872539517	221444779
44	59132527	Huỳnh Phương	Thương	Nữ	22-06-1999	59.CNHH	83	Tốt	8,19	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221475203
	Tổng												2.520.000	12.600.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CN THỰC PHẨM															
45	59130591	Lê Thị Lệ	Hằng	Nữ	23-09-1999	59.CNTP-2	97	Xuất sắc	9,00	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	103872500617	194640828
46	59132469	Võ Thị Minh	Thư	Nữ	14-12-1999	59.CNTP-1	83	Tốt	8,73	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871843378	197413343

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
47	59131936	Nguyễn Thị Hồng	Phương	Nữ	07-08-1999	59.CNTP-2	83	Tốt	8,61	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872500621	225683928
48	59130750	Võ Thị	Hoa	Nữ	18-08-1999	59.CNTP-1	96	Xuất sắc	8,58	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		184269083
49	59131520	Nguyễn Thị	Ngân	Nữ	27-08-1999	59.CNTP-3	83	Tốt	8,56	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871890072	212841698
50	59131697	Tạ Thị Yến	Nhi	Nữ	09-04-1999	59.CNTP-3	83	Tốt	8,56	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221481319
51	59131970	Vũ Thị Bích	Phượng	Nữ	05-07-1999	59.CNTP-1	83	Tốt	8,54	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871843381	221475259
52	59131822	Tô Thị Kim	Oanh	Nữ	01-12-1999	59.CNTP-3	85	Tốt	8,54	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103866928380	221468883
53	59131000	Cao Thị	Huyền	Nữ	09-07-1998	59.CNTP-1	83	Tốt	8,53	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		251087778
54	59131751	Trần Thị Huỳnh	Như	Nữ	08-10-1999	59.CNTP-3	100	Xuất sắc	8,51	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872539520	221482366
55	59132582	Huỳnh Thị Ngọc	Thuyền	Nữ	01-08-1999	59.CNTP-3	83	Tốt	8,51	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871902465	215459600
56	59136211	Võ Quỳnh	Oanh	Nữ	25-09-1999	59.CNTP-1	83	Tốt	8,50	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871321879	245387466
57	59131144	Nguyễn Thị Kim	Lai	Nữ	16-07-1999	59.CNTP-1	83	Tốt	8,47	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871843383	221484347
58	59131925	Hồ Thị Mỹ	Phượng	Nữ	02-04-1999	59.CNTP-2	83	Tốt	8,46	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		215466171
59	59130881	Đào Văn	Hưng	Nam	10-02-1999	59.CNTP-2	93	Xuất sắc	8,45	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		272691127
60	59131232	Trương Thị Thùy	Linh	Nữ	21-03-1999	59.CNTP-1	83	Tốt	8,44	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221475205
61	59130032	Đào Thị Lan	Anh	Nữ	17-06-1999	59.CNTP-1	83	Tốt	8,43	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221468381
62	59131946	Trần Thị Mai	Phượng	Nữ	12-06-1999	59.CNTP-3	83	Tốt	8,41	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871873382	225715331
63	59130465	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	14-12-1999	59.CNTP-1	83	Tốt	8,40	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715019
64	59132337	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	21-11-1999	59.CNTP-3	83	Tốt	8,40	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715768
	Tổng												16.960.000	84.800.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH SAU THU HOẠCH															
65	59131355	Nguyễn Thị Thanh	Ly	Nữ	21-10-1999	59.STH	83	Tốt	8,58	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102866960420	215451364
66	59134048	Nguyễn Thị Bích	Nga	Nữ	01-06-1999	59.STH	81	Tốt	8,27	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872500624	221482714
	Tổng												1.680.000	8.400.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH AN TOÀN THỰC PHẨM															
67	60135520	Nguyễn Thị Hồng	Hào	Nữ	22-07-2000	60.ATTP	83	Tốt	8,55	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225691941
68	60132022	Đoàn Trọng Xuân	Son	Nam	07-02-2000	60.ATTP	93	Xuất sắc	8,13	27	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872537902	221504001
69	60135316	Võ Hoàng	Dung	Nữ	21-02-2000	60.ATTP	92	Xuất sắc	7,97	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872562793	225685306
70	60136920	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	10-12-2000	60.ATTP	82	Tốt	7,90	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872568371	225825019
	Tổng												3.080.000	15.400.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CN CHẾ BIẾN THỦY SẢN															
71	60131509	Nguyễn Thị	Quyền	Nữ	07-05-2000	60.CBTS	93	Xuất sắc	8,39	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221492723
72	60135769	Phan Thanh	Huy	Nam	02-08-2000	60.CBTS	93	Xuất sắc	8,11	27	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872540382	221496594
73	60131683	Ngô Thị Kim	Xuyến	Nữ	17-06-2000	60.CBTS	83	Tốt	8,06	30	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221492060
74	60135588	Nguyễn Võ	Hiếu	Nữ	14-04-2000	60.CBTS	84	Tốt	7,96	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872540353	225933023
75	60135758	Nguyễn Ngọc	Huy	Nam	10-04-2000	60.CBTS	82	Tốt	7,56	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225767090
	Tổng												3.920.000	19.600.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CÔNG NGHỆ HÓA HỌC															
76	60135378	Nguyễn Thị Mộng	Duyên	Nữ	20-02-2000	60.CNHH	93	Xuất sắc	8,69	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871840714	225769006
77	60130930	Nguyễn Thanh	Thanh	Nữ	11-02-2000	60.CNHH	82	Tốt	7,33	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225920817
	Tổng												1.540.000	7.700.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM															
78	60136126	Vũ Quang	Minh	Nam	23-06-2000	60.CNTP-1	95	Xuất sắc	9,27	19	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	103872537904	225914531

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
79	60130683	Nguyễn Thị Minh	Nguyễn	Nữ	16-04-2000	60.CNTP-2	83	Tốt	8,28	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871873401	221503111
80	60136739	Nguyễn Thị Hồng	Sen	Nữ	04-01-2000	60.CNTP-1	85	Tốt	8,22	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		206380899
81	60135784	Lê Nguyễn Kim	Huyền	Nữ	17-11-2000	60.CNTP-1	83	Tốt	8,20	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872537894	225718303
82	60130560	Phạm Ngô Thị Khánh	Ly	Nữ	18-04-2000	60.CNTP-1	85	Tốt	8,19	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221478342
83	60131869	Lê Thị Bích	Ngân	Nữ	10-12-2000	60.CNTP-1	83	Tốt	8,19	26	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100868407383	221491221
84	60131512	Đoàn Thị	Sao	Nữ	20-06-2000	60.CNTP-1	83	Tốt	8,14	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106868360833	221503060
85	60136110	Cao Thanh	Minh	Nam	18-06-2000	60.CNTP-2	95	Xuất sắc	8,06	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		206334014
86	60130238	Đỗ Thị Thu	Hàng	Nữ	04-02-2000	60.CNTP-1	83	Tốt	8,02	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107868361089	221498765
87	60130431	Lê Thị Mỹ	Kham	Nữ	27-02-2000	60.CNTP-1	82	Tốt	7,97	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221484023
88	60130822	Huỳnh Thị Bích	Phượng	Nữ	11-07-2000	60.CNTP-1	84	Tốt	7,90	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872537893	221511460
89	60130949	Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	08-12-2000	60.CNTP-2	82	Tốt	7,85	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225935364
90	60130281	Nguyễn Thụy Hải	Hiền	Nữ	28-11-2000	60.CNTP-2	82	Tốt	7,76	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872540283	264550617
91	60131705	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	02-09-2000	60.CNTP-1	82	Tốt	7,75	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100868282101	221478737
92	60135415	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	27-10-2000	60.CNTP-1	82	Tốt	7,68	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221486018
93	60137092	Trương Phan Mộng	Thúy	Nữ	27-10-2000	60.CNTP-2	80	Tốt	7,65	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225687000
94	60137189	Huỳnh Huyền	Trâm	Nữ	05-07-2000	60.CNTP-2	82	Tốt	7,51	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221483991
95	60136289	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	Nữ	28-10-2000	60.CNTP-1	92	Xuất sắc	7,29	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221475162
96	60137616	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	Nữ	15-10-2000	60.CNTP-1	82	Tốt	7,21	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221485800
	Tổng												14.720.000	73.600.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CN CHẾ BIẾN THỦY SẢN															
97	61133409	Phạm Thị Thanh	Bình	Nữ	18-03-2001	61.CBTS	92	Xuất sắc	7,72	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872500600	197404399
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CÔNG NGHỆ HÓA HỌC															
98	61133705	Trần Tuấn	Hùng	Nam	24-02-2001	61.CNHH	88	Tốt	8,56	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872540350	225924989
	Tổng												840.000	4.200.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM															
99	61133386	Lê Quốc	Bảo	Nam	04-10-2001	61.CNTP-2	93	Xuất sắc	8,65	25	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871843420	080201000100
100	61132987	Nguyễn Thị Thu	Xuân	Nữ	08-08-2001	61.CNTP-1	96	Xuất sắc	8,39	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872542200	221529067
101	61133358	Lê Hoàng	Anh	Nam	30-03-2001	61.CNTP-1	83	Tốt	8,24	31	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872539527	225911671
102	61133578	Lê Thị Diễm	Hân	Nữ	26-11-2001	61.CNTP-1	95	Xuất sắc	7,98	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225721049
103	61134641	Trần Thanh	Tuyền	Nữ	29-09-2001	61.CNTP-1	82	Tốt	7,85	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872539526	225697393
104	61134107	Phan Thị Thùy	Nhi	Nữ	03-09-2001	61.CNTP-2	82	Tốt	7,64	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215556401
105	61131096	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	28-10-2001	61.CNTP-1	82	Tốt	7,52	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225698289
106	61133897	Nguyễn Thị Ngọc	Lời	Nữ	06-04-2001	61.CNTP-2	82	Tốt	7,35	26	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215539246
	Tổng												6.020.000	30.100.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM															
107	62131867	Nguyễn Thị	Thắm	Nữ	06-11-2002	62.CNTP-2	94	Xuất sắc	9,06	19	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000		225693078
108	62134388	Nguyễn Thị Huyền	Triêm	Nữ	15-02-2002	62.CNTP-1	84	Tốt	8,84	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221542075
109	62133603	Nguyễn Thị Mai	Dung	Nữ	13-03-2002	62.CNTP-2	82	Tốt	8,71	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		264535727
110	62133177	Phạm Thị Mỹ	Nương	Nữ	07-12-2002	62.CNTP-1	82	Tốt	8,29	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221503170
111	62133971	Huỳnh Thị Việt	Ngân	Nữ	26-04-2002	62.CNTP-1	82	Tốt	8,19	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221514059
112	62133818	Phú Ngụy Diễm	Khanh	Nữ	04-10-2002	62.CNTP-1	81	Tốt	7,98	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264575586

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
113	62133749	Đàng Nữ Phương	Hồng	Nữ	13-09-2002	62.CNTP-1	81	Tốt	7,29	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264575689
114	62132820	Phan Như	Ý	Nữ	18-02-2002	62.CNTP-2	71	Khá	7,24	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225723170
	Tổng												6.460.000	32.300.000		
	KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN													339.800.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN															
115	59130550	Nguyễn Anh	Hải	Nam	29-11-1999	59.CNTP-2	83	Tốt	8,61	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872528535	221472563
116	59131611	Tô Hiếu	Ngôi	Nam	21-07-1999	59.CNTP-3	90	Xuất sắc	7,98	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872537599	221490047
117	59131178	Nguyễn Đình Hoàng	Lân	Nam	22-11-1999	59.CNTP-1	82	Tốt	7,80	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872539804	225929264
118	59131563	Ngô Nguyễn Tường	Nghi	Nam	19-07-1995	59.CNTP-2	83	Tốt	7,74	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872528532	225706831
119	59131059	Vũ Gia	Khiêm	Nam	23-10-1999	59.CNTP-3	92	Xuất sắc	7,64	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872537598	225715851
	Tổng												3.640.000	18.200.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ															
120	59131392	Hồ Thanh Minh	Mẫn	Nữ	29-12-1999	59.TTQL	82	Tốt	8,10	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872500602	225687389
121	59131485	Phạm Ngọc	Nam	Nam	25-06-1999	59.TTQL	82	Tốt	7,40	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225925694
	Tổng												1.540.000	7.700.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN															
122	60131986	Phan Thanh	Hà	Nam	08-03-2000	60.CNTP-2	97	Xuất sắc	9,03	24	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	104871867517	225680110
123	60135753	Nguyễn Đức	Huy	Nam	01-12-2000	60.CNTP-2	83	Tốt	8,70	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871867515	225691926
124	60136962	Lâm Minh	Thiện	Nam	02-01-2000	60.CNTP-1	88	Tốt	8,14	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872500579	225684856
125	60130536	Lê Minh	Long	Nam	01-06-2000	60.CNTP-1	82	Tốt	7,97	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872500580	225768215
126	60136771	Chế Đức	Tài	Nam	30-01-2000	60.CNTP-2	82	Tốt	7,92	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109868745730	187820991
127	60137435	Nguyễn Sơn	Tùng	Nam	11-02-2000	60.CNTP-2	82	Tốt	7,91	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872500578	225929945
128	60136994	Hồ Thị Kim	Thoa	Nữ	30-12-2000	60.CNTP-2	94	Xuất sắc	7,90	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871867516	264551686
129	60137336	Huỳnh Văn	Trọng	Nam	02-07-2000	60.CNTP-3	84	Tốt	7,79	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225768473
130	60135804	Lê Trọng	Kha	Nam	11-09-2000	60.CNTP-2	82	Tốt	7,58	28	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225926432
131	60130835	Nguyễn Hữu Vinh	Quang	Nam	19-03-2000	60.CNTP-2	84	Tốt	7,52	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872539724	225768182
132	60137290	Trương Thị Thùy	Trang	Nữ	10-06-2000	60.CNTP-2	84	Tốt	7,44	28	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215517278
133	60136746	Hoàng Thanh	Sơn	Nam	08-04-2000	60.CNTP-2	82	Tốt	7,19	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225762022
	Tổng												8.980.000	44.900.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ															
134	60136770	Châu Chí	Tài	Nam	20-07-2000	60.TTQL	82	Tốt	7,85	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225912554
135	60132215	Nguyễn Thị Ngọc	Diệu	Nữ	11-01-2000	60.TTQL	82	Tốt	7,53	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221492508
136	60132320	Đặng Thị Bé	Hà	Nữ	27-06-2000	60.TTQL	82	Tốt	7,02	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		212489189
	Tổng												2.100.000	10.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN															
137	61134486	Cao Minh	Tiến	Nam	19-05-2001	61.CNTP-3	95	Xuất sắc	9,25	17	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	105871867594	225946568
138	61134137	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	04-04-2001	61.CNTP-2	88	Tốt	8,54	33	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871884316	225698817
139	61130013	Phạm Ngọc	Án	Nam	16-03-2001	61.CNTP-3	88	Tốt	8,39	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225624805
140	61133622	Trịnh Minh	Hậu	Nam	03-12-2001	61.CNTP-2	83	Tốt	8,37	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872539773	225697595
141	61133985	Hoàng Quốc	Nam	Nam	25-01-2001	61.CNTP-3	85	Tốt	8,35	26	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871867599	194656102
142	61133814	Võ Tấn	Khuê	Nam	06-09-2001	61.CNTP-2	83	Tốt	8,22	25	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872539780	225823107
143	61130752	Lê Thị Ý	Nhi	Nữ	11-05-2001	61.CNTP-3	78	Khá	8,22	19	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225722212

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
144	61132924	Nguyễn Ngọc Hồng	Hân	Nữ	15-10-2001	61.CNTT-2	83	Tốt	8,18	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225929315
145	61133821	Cao Hào	Kiệt	Nam	23-08-2001	61.CNTT-2	80	Tốt	8,18	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101870306457	225883597
146	61136382	Phan Trần Hữu	Phúc	Nam	22-10-2001	61.CNTT-1	83	Tốt	8,12	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871867593	225937143
147	61133539	Nguyễn Hoàng	Duy	Nam	29-11-2001	61.CNTT-3	78	Khá	8,10	22	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225720336
148	61133778	Nguyễn Đình	Khải	Nam	30-11-2001	61.CNTT-3	80	Tốt	8,06	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871867595	225924752
149	61134747	Nguyễn Ngọc	Ý	Nam	11-07-2001	61.CNTT-2	85	Tốt	8,03	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872540326	245452184
150	61131272	Nguyễn Duy	Tín	Nam	27-10-2000	61.CNTT-3	82	Tốt	7,95	26	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102871867597	225876252
151	61131770	Bùi Vi	Hiếu	Nam	21-11-2001	61.CNTT-1	77	Khá	7,94	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225933126
152	61134696	Nguyễn Huỳnh Hoàng	Việt	Nam	05-11-2001	61.CNTT-2	72	Khá	7,92	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109871884317	225767108
153	61130848	Trương Minh	Phi	Nam	28-01-2001	61.CNTT-1	80	Tốt	7,84	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221521693
154	61134311	Nguyễn Lê Thành	Tâm	Nam	06-06-2001	61.CNTT-1	82	Tốt	7,84	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107871867592	221530154
155	61133851	Nguyễn Thành	Lãnh	Nam	02-07-2001	61.CNTT-1	77	Khá	7,82	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215520732
156	61131137	Phan Ngọc	Thịnh	Nam	06-05-2001	61.CNTT-1	77	Khá	7,72	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225718947
157	61131007	Hoàng Minh	Tâm	Nam	14-10-2001	61.CNTT-1	92	Xuất sắc	7,63	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225770294
158	61132187	Phan Thị Huyền	Trâm	Nữ	06-07-2001	61.CNTT-1	82	Tốt	7,60	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241871949
159	61133571	Nguyễn Huỳnh Thanh	Hải	Nam	10-04-2001	61.CNTT-3	77	Khá	7,57	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221507121
160	61133822	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	13-01-2001	61.CNTT-3	77	Khá	7,51	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221483874
161	61133341	Trần Thị Diệu	Ái	Nữ	04-12-2001	61.CNTT-1	82	Tốt	7,45	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225625359
162	61131788	Phạm Minh	Hoàng	Nam	09-09-2001	61.CNTT-1	77	Khá	7,35	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225769086
163	61133761	Võ Gia	Huy	Nam	30-05-2001	61.CNTT-3	82	Tốt	7,35	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103871867596	225935006
164	61132075	Nguyễn Đình	Son	Nam	29-08-2001	61.CNTT-1	72	Khá	7,30	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225921916
165	61131105	Trịnh Thị Nguyên	Thảo	Nữ	02-12-2001	61.CNTT-1	82	Tốt	7,29	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221507199
166	61130137	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	08-06-2001	61.CNTT-2	75	Khá	7,17	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221476100
	Tổng												22.700.000	113.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG CAO															
167	61131402	Trần Minh	Trọng	Nam	08-03-2001	61.CNTT-CLC	97	Xuất sắc	8,56	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872539534	221509258
168	61132580	Nguyễn	Hưng	Nam	27-12-2001	61.CNTT-CLC	85	Tốt	8,22	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872539533	225944185
169	61133916	Dương Tăng	Lực	Nam	01-01-2001	61.CNTT-CLC	82	Tốt	7,95	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106870006630	221482584
170	61132601	Cao Nguyễn Hải	Duy	Nam	29-11-1999	61.CNTT-CLC	81	Tốt	7,88	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225911458
171	61134327	Nguyễn Văn	Thạch	Nam	06-03-2001	61.CNTT-CLC	84	Tốt	7,73	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225943887
172	61134071	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	21-04-2001	61.CNTT-CLC	82	Tốt	7,40	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872539535	225940864
	Tổng												4.480.000	22.400.000		
	KHÓA 61 - HỆ CAO ĐẲNG, NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN															
173	61167005	Cao Lương	Thiện	Nam	12-12-2001	61C.CNTT	83	Tốt	8,57	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872500613	221530393
174	61160737	Nguyễn Quốc	Hào	Nam	01-10-2000	61C.CNTT	72	Khá	7,45	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221504093
	Tổng												1.540.000	7.700.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN															
175	62132986	Phan Thị Phương	Hà	Nữ	21-01-2002	62.CNTT-2	97	Xuất sắc	9,15	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000		225950201
176	62131587	Trần Huỳnh	Phúc	Nam	07-01-2002	62.CNTT-1	80	Tốt	8,69	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225627158
177	62133766	Ngô Việt	Hưng	Nam	18-11-2002	62.CNTT-4	83	Tốt	8,64	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769517
178	62133366	Nguyễn Dương Anh	Tuấn	Nam	12-07-2002	62.CNTT-1	83	Tốt	8,52	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225829292
179	62130757	Nguyễn Sanh Quốc	Huy	Nam	21-11-2002	62.CNTT-3	82	Tốt	8,46	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225698186

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
180	62133901	Nguyễn Hữu	Lực	Nam	10-06-2002	62.CNTT-4	83	Tốt	8,34	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225693033
181	62132217	Trần Ngọc	Tiến	Nam	10-05-2002	62.CNTT-3	82	Tốt	8,32	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225722619
182	62134451	Nguyễn Hoàng	Tùng	Nam	07-06-2002	62.CNTT-4	83	Tốt	8,06	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225947836
183	62133891	Cao Hoàng	Long	Nam	16-11-2002	62.CNTT-4	71	Khá	8,02	17	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225927053
184	62133943	Nguyễn Bảo	My	Nữ	10-10-2002	62.CNTT-4	83	Tốt	8,01	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221499496
185	62133815	Trần Vỹ	Khang	Nam	01-03-2002	62.CNTT-4	77	Khá	7,93	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225630039
186	62133904	Trương Như	Lực	Nam	07-08-2002	62.CNTT-4	72	Khá	7,81	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225953431
187	62133684	Võ Thanh	Hào	Nam	03-07-2002	62.CNTT-4	72	Khá	7,78	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225628154
188	62133786	Lê Gia	Huy	Nam	25-10-2002	62.CNTT-4	75	Khá	7,78	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225943542
189	62133105	Huỳnh Công	Lợi	Nam	11-12-2002	62.CNTT-2	82	Tốt	7,77	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225933214
190	62134373	Hoàng Thị Thu	Trang	Nữ	16-10-2002	62.CNTT-4	82	Tốt	7,66	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241970339
191	62133787	Lương Nhật	Huy	Nam	23-07-2002	62.CNTT-4	70	Khá	7,62	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225943146
192	62131061	Đặng Trúc	Ly	Nữ	29-07-2002	62.CNTT-2	94	Xuất sắc	7,56	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221529993
193	62133853	Ngô Tuấn	Lam	Nam	02-10-2002	62.CNTT-4	72	Khá	7,51	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221503787
194	62130808	Hồ Hoàng	Kha	Nam	16-09-2002	62.CNTT-3	71	Khá	7,31	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221534738
195	62131775	Moul	Sân	Nam	05-05-2002	62.CNTT-1	82	Tốt	7,13	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		251248664
196	62133209	Nguyễn Đình Minh	Quân	Nam	18-08-2002	62.CNTT-3	69	Khá	7,06	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225945677
197	62134194	Nguyễn Hoàng	Tâm	Nam	15-06-2002	62.CNTT-4	72	Khá	7,01	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225953108
	Tổng												17.520.000	87.600.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG CAO															
198	62134553	Phạm Hồng	Quy	Nam	26-06-2002	62.CNTT-CLC	72	Khá	8,39	15	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225955542
199	62131275	Võ Lê Minh	Nghĩa	Nữ	17-06-2002	62.CNTT-CLC	81	Tốt	7,73	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225922978
200	62133916	Lê Thị Thanh	Mai	Nữ	15-02-2002	62.CNTT-CLC	81	Tốt	7,53	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		034302004232
	Tổng												2.100.000	10.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ															
201	62133199	Nguyễn Lê Diễm	Phúc	Nữ	17-10-2002	62.TTQL-1	82	Tốt	8,87	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225934614
202	62130430	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	13-07-2002	62.TTQL-1	92	Xuất sắc	8,21	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221523528
203	62131455	Dương Quỳnh	Như	Nữ	06-11-2002	62.TTQL-1	82	Tốt	8,15	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221503275
204	62131086	Phạm Thị Xuân	Mai	Nữ	23-11-2002	62.TTQL-1	83	Tốt	8,03	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225948052
	Tổng												3.360.000	16.800.000		
	KHOA: CƠ KHÍ													193.300.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ															
205	59130832	Đỗ Ngọc	Hội	Nam	12-09-1999	59.CDT	92	Xuất sắc	9,43	17	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	109872539536	225620385
206	59132418	Nguyễn Quang	Thịnh	Nam	26-09-1999	59.CDT	90	Xuất sắc	8,95	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872539537	231143346
207	59130847	Lê Hữu	Huân	Nam	16-05-1999	59.CDT	83	Tốt	8,76	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221452049
208	59131673	Hoàng Bùi Thiện	Nhân	Nam	22-10-1999	59.CDT	83	Tốt	8,72	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225924067
209	59132193	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	Nam	20-10-1999	59.CDT	80	Tốt	8,40	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225819939
210	59131008	Võ Anh Vĩ	Kha	Nam	18-01-1999	59.CDT	80	Tốt	7,88	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225681913
211	59130827	Kiều Ngọc	Hoàng	Nam	16-06-1999	59.CDT	82	Tốt	7,87	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108870231770	264513742
212	59131037	Phạm Ngọc	Khanh	Nam	24-09-1999	59.CDT	80	Tốt	7,83	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225671616
213	59132127	Nguyễn Hữu	Son	Nam	07-01-1998	59.CDT	82	Tốt	7,77	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		197410102
214	59130355	Lê Minh	Đức	Nam	30-04-1999	59.CDT	82	Tốt	7,73	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872539538	197369758

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
215	59130091	Nguyễn Xuân	Ba	Nam	18-03-1998	59.CDT	86	Tốt	7,67	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		187732626
216	59136193	Nguyễn Thanh	Thiện	Nam	20-12-1999	59.CDT	82	Tốt	7,52	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221482790
217	59130110	Nguyễn Thái	Bảo	Nam	01-11-1999	59.CDT	82	Tốt	7,49	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872539541	225765645
	Tổng												9.960.000	49.800.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CN KỸ THUẬT NHIỆT															
218	59130773	Lê	Hòa	Nam	18-02-1999	59.CNNL	82	Tốt	7,72	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241834013
219	59132130	Trương Minh	Son	Nam	21-05-1999	59.CNNL	82	Tốt	7,69	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225671629
220	59132414	Nguyễn Trung	Thịnh	Nam	26-07-1999	59.CNNL	82	Tốt	7,67	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225911974
221	59132203	Huỳnh Ngọc	Tân	Nam	01-01-1999	59.CNNL	82	Tốt	7,63	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221451832
222	59130328	Trần Quốc	Dinh	Nam	08-12-1999	59.CNNL	82	Tốt	7,17	13	Khá	Khá	700.000	3.500.000		184280764
	Tổng												3.500.000	17.500.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CNKT CHẾ TẠO MÁY															
223	59130829	Nguyễn Thái	Học	Nam	29-01-1999	59.CTM	93	Xuất sắc	8,00	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225760660
224	59131394	Nguyễn Văn	Mạnh	Nam	20-08-1999	59.CTM	82	Tốt	7,95	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		206203675
225	59130030	Nguyễn Tiến	Anh	Nam	23-09-1999	59.CTM	82	Tốt	7,87	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		197362239
226	59134191	Huỳnh Tấn	Huy	Nam	15-6-1997	59.CTM	82	Tốt	7,64	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		57132015
227	59134189	Trần Duy	Khuyên	Nam	24-8-1997	59.CTM	92	Xuất sắc	7,59	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101872537906	225612251
	Tổng												3.640.000	18.200.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ KHÍ															
228	59132542	Hà Đình	Thường	Nam	06-12-1999	59.KTCK-1	96	Xuất sắc	8,87	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872539755	215483208
229	59130934	Phạm Nhật	Huy	Nam	15-12-1999	59.KTCK-2	94	Xuất sắc	8,27	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872500609	225688506
230	59133137	Phạm Tiến	Việt	Nam	05-06-1999	59.KTCK-1	96	Xuất sắc	8,24	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871884252	245343275
231	59130320	Võ Thị	Điệp	Nữ	10-07-1999	59.KTCK-1	96	Xuất sắc	8,13	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872539754	221475528
232	59130183	Đỗ Văn	Chiến	Nam	04-12-1998	59.KTCK-2	90	Xuất sắc	8,11	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871843385	221476807
233	59132658	Nguyễn Đức	Tôn	Nam	08-01-1999	59.KTCK-2	92	Xuất sắc	7,75	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221450353
234	59132914	Lương Tấn	Truyện	Nam	16-08-1999	59.KTCK-2	89	Tốt	7,51	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		212835860
235	59132224	Nguyễn Hữu	Thạch	Nam	12-03-1999	59.KTCK-2	82	Tốt	7,50	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225928462
236	58131743	Lê Đặng Xuân	Khôi	Nam	26-09-1997	59.KTCK-1	87	Tốt	7,47	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		231110346
237	59130107	Lê Quốc	Bảo	Nam	06-12-1999	59.KTCK-2	82	Tốt	7,44	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225689023
238	59132227	Nguyễn Thành	Thái	Nam	13-09-1999	59.KTCK-2	82	Tốt	7,02	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		212839215
	Tổng												8.400.000	42.000.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ															
239	60136436	Nguyễn Đức	Nhơn	Nam	08-06-2000	60.CDT	83	Tốt	8,04	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872500597	225768119
240	60135130	Nguyễn Văn	Bình	Nam	02-01-2000	60.CDT	82	Tốt	7,56	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872500598	044200001400
	Tổng												1.540.000	7.700.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CN KỸ THUẬT NHIỆT															
241	60131300	Đoàn Nguyễn Hoài	Linh	Nam	12-11-1999	60.CNNL	92	Xuất sắc	7,95	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		245445943
242	60131875	Đặng Công	Danh	Nam	01-07-2000	60.CNNL	72	Khá	7,53	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215497644
	Tổng												1.400.000	7.000.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CNKT CHẾ TẠO MÁY															
243	60136278	Ngô Xuân	Ngọc	Nam	19-04-2000	60.CTM	83	Tốt	8,26	27	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108868086718	044200001680
	Tổng												840.000	4.200.000		

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
	KHÓA 60 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ KHÍ															
244	60136858	Đình Văn	Thanh	Nam	03-06-2000	60.KTCK-2	83	Tốt	8,02	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872540335	225912215
245	60135863	Phan Văn	Kiệt	Nam	15-02-2000	60.KTCK-1	90	Xuất sắc	7,39	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221496578
	Tổng												1.540.000	7.700.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CN KỸ THUẬT NHIỆT															
246	61134178	Lê Sĩ	Phú	Nam	24-11-2001	61.CNNL	82	Tốt	7,78	29	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225768676
247	61132408	Lê Văn	Hợp	Nam	12-08-2001	61.CNNL	82	Tốt	7,71	28	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221521780
248	61134620	Trần Hoàng	Tú	Nam	01-01-2001	61.CNNL	85	Tốt	7,32	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215525871
	Tổng												2.100.000	10.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CNKT CHẾ TẠO MÁY															
249	61136340	Phan Minh	Thái	Nam	07-07-2001	61.CTM	85	Tốt	8,39	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225689377
	Tổng												840.000	4.200.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ KHÍ															
250	61134633	Trần Châu	Tường	Nam	26-04-2001	61.KTCK	82	Tốt	7,82	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872540293	225693811
251	61134600	Nguyễn Trọng	Trung	Nam	22-02-2001	61.KTCK	82	Tốt	7,80	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225944699
252	61133758	Trương Thành	Huy	Nam	19-09-2001	61.KTCK	82	Tốt	7,75	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872540294	225692611
253	61136481	Phan Tiến	Dũng	Nam	16-01-2001	61.KTCK	82	Tốt	7,67	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872540291	225717271
254	61133807	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	04-02-2001	61.KTCK	82	Tốt	7,63	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101872540288	225696815
	Tổng												3.500.000	17.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ															
255	62133461	Trần Chí	Bằng	Nam	26-10-2002	62.CDT	71	Khá	7,46	12	Khá	Khá	700.000	3.500.000		261569980
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ KHÍ															
256	62132796	Phan Nguyễn Chí	Vỹ	Nam	19-04-2002	62.KTCK	82	Tốt	7,99	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225943687
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHOA: ĐIỆN - ĐIỆN TỬ													120.400.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CN KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ															
257	59130649	Huỳnh Phúc	Hậu	Nam	22-07-1999	59.DDT-1	80	Tốt	8,72	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872500589	221470701
258	59132282	Đinh Quyết	Thành	Nam	07-07-1998	59.DDT-2	85	Tốt	8,66	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225682675
259	59130374	Ngô Thị Thùy	Dung	Nữ	06-12-1999	59.DDT-1	87	Tốt	8,60	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872500588	221469826
260	59132266	Nguyễn Ngọc	Thanh	Nam	18-06-1999	59.DDT-2	85	Tốt	8,58	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871884246	221469729
261	59132257	Nguyễn Minh	Thắng	Nam	19-10-1999	59.DDT-2	83	Tốt	8,27	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225819170
262	59131032	Võ Nguyên	Khang	Nam	24-12-1999	59.DDT-2	83	Tốt	8,24	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872539705	225908740
263	59130074	Phạm Quốc	Anh	Nam	28-04-1999	59.DDT-2	83	Tốt	8,14	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225926072
264	59132408	Đình Hồ Quang	Thịnh	Nam	07-04-1999	59.DDT-1	80	Tốt	8,13	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225620005
265	59138011	Nguyễn Quốc	Bảo	Nam	16-02-1999	59.DDT-1	67	Khá	7,97	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221414030
266	59130422	Trần Bảo	Duy	Nam	05-05-1999	59.DDT-2	72	Khá	7,92	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		206313013
267	59132199	Trần Văn	Tâm	Nam	24-06-1998	59.DDT-1	72	Khá	7,90	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872500587	241708506
268	59132850	Nguyễn Hữu	Trình	Nam	02-02-1999	59.DDT-2	72	Khá	7,90	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221461328
269	59131853	Nguyễn Trường	Phi	Nam	24-11-1999	59.DDT-1	67	Khá	7,89	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872500586	225714520
270	59130552	Phan Công	Hải	Nam	27-06-1999	59.DDT-2	67	Khá	7,80	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225690017
271	59130264	Đặng Văn	Đạt	Nam	15-06-1999	59.DDT-2	72	Khá	7,77	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		212430852

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
272	59132308	Bùi Ngọc	Thảo	Nam	19-08-1999	59.DDT-2	84	Tốt	7,71	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215483432
273	59131683	Trần Công	Nhật	Nam	26-01-1999	59.DDT-2	77	Khá	7,48	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225672903
274	59130344	Nguyễn Văn	Đồng	Nam	27-07-1999	59.DDT-1	67	Khá	7,33	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221469396
	Tổng												13.720.000	68.600.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CN KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ															
275	60137298	Lê Nguyên Anh	Trí	Nam	10-07-2000	60.DDT-1	80	Tốt	8,27	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872540375	225825604
276	60136335	Trần Khang	Nguyên	Nam	16-09-2000	60.DDT-1	80	Tốt	8,22	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872540319	225684042
277	60136978	Hồ Thanh	Thịnh	Nam	22-03-2000	60.DDT-1	80	Tốt	8,06	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872540320	225934986
278	60136814	Hồ Văn	Tây	Nam	23-08-2000	60.DDT-2	72	Khá	7,70	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872540277	225826171
279	60132281	Lê Anh	Tuấn	Nam	17-06-2000	60.DDT-1	75	Khá	7,58	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685742
280	60136059	Nguyễn Tấn	Lực	Nam	02-09-2000	60.DDT-1	90	Xuất sắc	7,54	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872540318	184337691
281	60132354	Huỳnh Phúc	Quốc	Nam	13-04-2000	60.DDT-1	80	Tốt	7,53	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221487613
282	60136348	Nguyễn Ngọc	Nhân	Nam	14-03-2000	60.DDT-1	72	Khá	7,47	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221487825
283	60137018	Võ Đình	Thông	Nam	16-05-1999	60.DDT-1	70	Khá	7,40	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225911607
284	60130876	Đoàn Quang	Sang	Nam	25-05-2000	60.DDT-1	70	Khá	7,04	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225768078
	Tổng												7.420.000	37.100.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CN KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ															
285	61133706	Huỳnh Ngọc	Hưng	Nam	25-04-2001	61.DDT-1	83	Tốt	8,21	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221451823
286	61134274	Lê Minh	Ruy	Nam	01-03-2001	61.DDT-1	68	Khá	8,08	25	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		221515383
287	61134445	Bùi Trần Thái	Thương	Nam	04-06-2001	61.DDT-2	72	Khá	7,54	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221530166
288	61134419	Trần Minh	Thông	Nam	19-05-2001	61.DDT-2	72	Khá	7,50	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225626429
	Tổng												2.940.000	14.700.000		
	KHOA: KỸ THUẬT GIAO THÔNG													301.100.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ															
289	59131083	Trần Đăng	Khôi	Nam	17-10-1999	59.CNOT-3	100	Xuất sắc	8,99	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872539544	225688131
290	59132483	Nguyễn Thị Mỹ	Thư	Nữ	14-10-1999	59.CNOT-2	97	Xuất sắc	8,76	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872542140	225685792
291	59130792	Nguyễn Ngọc	Hoang	Nam	16-04-1999	59.CNOT-3	95	Xuất sắc	8,65	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105867375394	221476595
292	59132512	Nguyễn Đức	Thuận	Nam	12-08-1998	59.CNOT-3	95	Xuất sắc	8,42	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		197347400
293	59130213	Huỳnh Minh	Cương	Nam	17-08-1999	59.CNOT-3	95	Xuất sắc	8,38	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105866985809	221478236
294	59130962	Phạm Văn	Huy	Nam	28-11-1999	59.CNOT-2	97	Xuất sắc	8,37	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871867457	241715695
295	59130268	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	10-08-1999	59.CNOT-2	90	Xuất sắc	8,21	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105866868601	221476594
296	59132606	Nguyễn Chí	Tiến	Nam	26-04-1999	59.CNOT-1	93	Xuất sắc	8,19	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225713497
297	59131880	Nguyễn Đức	Phú	Nam	17-11-1999	59.CNOT-3	95	Xuất sắc	8,11	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100867921721	225819995
298	59132284	Lê Tấn	Thành	Nam	22-12-1999	59.CNOT-1	93	Xuất sắc	8,09	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225687279
299	59131332	Phạm Đăng	Luân	Nam	19-08-1999	59.CNOT-2	90	Xuất sắc	8,08	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871605736	225906272
300	59131892	Phan Huỳnh Gia	Phúc	Nam	14-08-1999	59.CNOT-1	90	Xuất sắc	8,05	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871884241	225714335
301	59132858	Nguyễn Kim	Trọng	Nam	30-10-1999	59.CNOT-1	90	Xuất sắc	8,02	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221482499
302	59131089	Dũ Văn	Khuê	Nam	15-07-1999	59.CNOT-1	90	Xuất sắc	8,00	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		206122401
303	59132006	Phan Ái	Quốc	Nam	19-05-1999	59.CNOT-3	95	Xuất sắc	7,98	13	Khá	Khá	700.000	3.500.000		192100749
304	59130938	Bùi Quang	Huy	Nam	01-07-1999	59.CNOT-1	82	Tốt	7,49	12	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103871884243	225819183
305	59131143	Nguyễn Văn	Lai	Nam	21-06-1999	59.CNOT-3	92	Xuất sắc	7,45	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221481406
306	59132253	Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	03-09-1999	59.CNOT-1	82	Tốt	7,32	13	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225712596

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
307	59130921	Hoàng Công	Hữu	Nam	06-07-1999	59.CNOT-1	80	Tốt	7,31	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225923036
308	59131097	Nguyễn Hồng	Kiên	Nam	20-03-1999	59.CNOT-2	85	Tốt	7,29	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221481351
309	59131434	Y Huy	Mlô	Nam	21-02-1999	59.CNOT-3	88	Tốt	7,27	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872028352	241763917
310	59133169	Nguyễn Thanh	Vũ	Nam	03-02-1999	59.CNOT-2	84	Tốt	7,12	13	Khá	Khá	700.000	3.500.000		261475125
	Tổng												17.360.000	86.800.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH KHOA HỌC HÀNG HẢI															
311	59136097	Phạm Ngọc	Thiện	Nam	10-02-1997	59.KHHH	95	Xuất sắc	7,36	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221409531
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH KỸ THUẬT TÀU THỦY															
312	59136078	Hà Anh	Quốc	Nam	20-12-1999	59.KTTT	100	Xuất sắc	9,22	21	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000		225687031
313	59130419	Phan Bình	Dương	Nam	03-06-1998	59.KTTT	100	Xuất sắc	8,86	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		241745956
314	59130635	Đỗ Hữu	Hào	Nam	10-01-1999	59.KTTT	91	Xuất sắc	8,82	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225684768
315	59132250	Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	20-03-1999	59.KTTT	91	Xuất sắc	8,71	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225676026
316	59130357	Đỗ Hoài	Đức	Nam	13-07-1999	59.KTTT	91	Xuất sắc	8,67	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		212430831
317	59130398	Trần Quốc	Dũng	Nam	17-09-1999	59.KTTT	91	Xuất sắc	8,62	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225820928
318	59131574	Lê Hữu	Nghĩa	Nam	19-09-1999	59.KTTT	91	Xuất sắc	8,57	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225681272
319	59130494	Nguyễn Lương	Giang	Nam	22-06-1999	59.KTTT	91	Xuất sắc	8,11	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225716348
320	59132105	Nguyễn Minh	Sang	Nam	08-11-1999	59.KTTT	87	Tốt	7,70	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225680624
	Tổng												7.580.000	37.900.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH KỸ THUẬT CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC															
321	60131478	Trần Quang	Khánh	Nam	25-10-2000	60.CKDL	91	Xuất sắc	8,04	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225822283
322	60130403	Phạm Quốc	Huy	Nam	02-09-2000	60.CKDL	82	Tốt	7,52	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264549296
323	60136324	Nguyễn Ngọc	Nguyên	Nam	22-11-2000	60.CKDL	77	Khá	7,14	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		201833256
324	60131681	Trần Trường	Vũ	Nam	26-06-1999	60.CKDL	82	Tốt	7,06	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264536433
	Tổng												2.940.000	14.700.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ															
325	60130035	Lê Thái	Bản	Nam	26-12-2000	60.CNOT-3	95	Xuất sắc	8,40	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221502238
326	60136635	Đoàn Anh	Quang	Nam	28-05-2000	60.CNOT-1	90	Xuất sắc	8,30	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871867509	225769037
327	60130550	Đỗ Thanh	Luận	Nam	17-09-2000	60.CNOT-1	90	Xuất sắc	8,17	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871867508	221461350
328	60131454	Phan Tiến	Dũng	Nam	12-07-2000	60.CNOT-1	90	Xuất sắc	8,02	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221486692
329	60136124	Phạm Lê Công	Minh	Nam	21-11-2000	60.CNOT-1	87	Tốt	7,98	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100871867511	221502188
330	60131708	Y Nghĩa	Knul	Nam	05-11-2000	60.CNOT-2	94	Xuất sắc	7,96	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101871867507	241789325
331	60136191	Trương Duy	Nam	Nam	19-04-2000	60.CNOT-3	92	Xuất sắc	7,75	29	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872539546	225687065
332	60136123	Phạm Hồng	Minh	Nam	15-09-2000	60.CNOT-3	90	Xuất sắc	7,59	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101871843395	225692570
333	60137574	Vũ Quang	Vinh	Nam	02-02-2000	60.CNOT-1	82	Tốt	7,57	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225923935
334	60132355	Lê Văn	Sang	Nam	30-03-2000	60.CNOT-1	87	Tốt	7,55	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215536777
335	60135193	Trà Văn	Cương	Nam	28-03-2000	60.CNOT-1	92	Xuất sắc	7,49	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101871867510	225621980
336	60137123	Đặng Quang	Tiến	Nam	16-03-2000	60.CNOT-2	82	Tốt	7,18	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225819192
	Tổng												8.960.000	44.800.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH KHOA HỌC HÀNG HẢI															
337	60137152	Nguyễn Hữu	Tín	Nam	19-08-1995	60.KHHH	93	Xuất sắc	8,12	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871867527	225706636
338	60135528	Mai Tường	Hậu	Nữ	18-09-2000	60.KHHH	81	Tốt	7,75	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871867528	225622831

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
339	60130725	Nguyễn Võ Yên	Nhi	Nữ	11-02-2000	60.KHHH	94	Xuất sắc	7,59	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225684932
	Tổng												2.240.000	11.200.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH KỸ THUẬT TÀU THỦY															
340	60136136	Lê Thị Kiều	My	Nữ	01-02-2000	60.KTTT	85	Tốt	7,96	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225761955
341	60135577	Lê Thuận	Hiếu	Nữ	02-05-2000	60.KTTT	93	Xuất sắc	7,81	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871843406	225718103
342	60137368	Trần Xuân	Trung	Nam	06-03-2000	60.KTTT	95	Xuất sắc	7,62	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106871843405	225692833
	Tổng												2.100.000	10.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ															
343	61133938	Nguyễn Ngọc	Mẫn	Nam	27-11-2001	61.CNOT-2	94	Xuất sắc	8,58	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872439107	225684636
344	61134288	Nguyễn Trường	Sinh	Nam	16-06-2001	61.CNOT-2	90	Xuất sắc	8,29	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225942290
345	61133299	Lê Minh	Trường	Nam	25-03-2001	61.CNOT-3	92	Xuất sắc	7,87	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221505533
346	61131707	Phạm Thanh	Duy	Nam	26-11-2001	61.CNOT-3	92	Xuất sắc	7,60	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225719924
347	61134210	Võ Nam	Phương	Nam	15-06-2001	61.CNOT-1	82	Tốt	7,54	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225692652
	Tổng												3.780.000	18.900.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH KHOA HỌC HÀNG HẢI															
348	61131612	Đậu Thị Mỹ	Yên	Nữ	25-03-2001	61.KHHH	82	Tốt	7,72	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225698205
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH KỸ THUẬT TÀU THỦY															
349	61134364	Lê Quốc	Thanh	Nam	02-08-2001	61.KTTT	91	Xuất sắc	8,34	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225692191
	Tổng												840.000	4.200.000		
	KHÓA 61 - HỆ CAO ĐẲNG, NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ															
350	61160594	Đoàn Việt	Trường	Nam	25-05-2001	61C.CNOT-1	92	Xuất sắc	7,92	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872500583	221521892
351	61160579	Tô Tấn	Trọng	Nam	19-06-2001	61C.CNOT-2	92	Xuất sắc	7,29	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221510410
	Tổng												1.400.000	7.000.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH KỸ THUẬT CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC															
352	62133928	Nguyễn Hoàng Ngọc	Minh	Nam	24-01-2002	62.CKDL	92	Xuất sắc	7,36	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225944547
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ															
353	62132901	Lăng Văn	Cương	Nam	04-02-2002	62.CNOT-2	90	Xuất sắc	8,65	10	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		245415169
354	62132427	Nguyễn Đức	Trọng	Nam	07-09-2002	62.CNOT-3	93	Xuất sắc	8,65	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769243
355	62134089	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	25-01-2002	62.CNOT-4	93	Xuất sắc	8,59	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225721392
356	62134062	Đào Duy	Nhon	Nam	28-02-2002	62.CNOT-4	95	Xuất sắc	8,54	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221510582
357	62133303	Nguyễn Phan Thành	Tín	Nam	08-04-2002	62.CNOT-1	90	Xuất sắc	8,53	10	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225717642
358	62133847	Hồ Thị Thúy	Kiều	Nữ	15-01-2002	62.CNOT-4	95	Xuất sắc	8,42	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872500625	225952785
359	62133533	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	29-01-2002	62.CNOT-4	93	Xuất sắc	8,16	10	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225947333
360	62130689	Hoàng Phúc	Hưng	Nam	27-02-2002	62.CNOT-1	90	Xuất sắc	8,12	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225629744
361	62133291	Lê Hoài	Thy	Nam	22-02-2002	62.CNOT-1	82	Tốt	7,97	10	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221519330
362	62132548	Huỳnh Thanh	Tùng	Nam	03-09-2002	62.CNOT-2	94	Xuất sắc	7,96	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221510743
363	62134443	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	18-04-2002	62.CNOT-4	90	Xuất sắc	7,96	13	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225723460
364	62132233	Nguyễn Thanh	Tín	Nam	30-05-2002	62.CNOT-2	88	Tốt	7,59	11	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225945510

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
365	62131550	Đỗ Duy	Phong	Nam	27-02-2002	62.CNOT-1	82	Tốt	7,52	10	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225723949
366	62130279	Huỳnh Bảo	Doanh	Nam	12-01-2002	62.CNOT-1	82	Tốt	7,26	10	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225943843
	Tổng												10.920.000	54.600.000		
	KHOA: DU LỊCH													977.700.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH															
367	59130315	Lê Thị	Diện	Nữ	01-09-1999	59.QTDL	93	Xuất sắc	8,61	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871884258	221483049
368	59130694	Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	16-04-1999	59.QTDL	93	Xuất sắc	8,49	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871884263	225910259
369	59132416	Từ Đức	Thịnh	Nam	07-02-1998	59.QTDL	98	Xuất sắc	8,43	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225918359
370	59131499	Lê Thị Kiều	Nga	Nữ	12-12-1999	59.QTDL	90	Xuất sắc	8,42	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221476602
371	59132090	Đặng Lê Thúy	Quỳnh	Nữ	19-10-1999	59.QTDL	92	Xuất sắc	8,41	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871884264	225921958
372	59130049	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	Nữ	28-12-1999	59.QTDL	93	Xuất sắc	8,29	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715387
373	59132488	Nguyễn Trang Anh	Thư	Nữ	16-11-1999	59.QTDL	98	Xuất sắc	8,25	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872539757	225715413
374	59130486	Nguyễn Thị Bảo	Gấm	Nữ	12-12-1999	59.QTDL	93	Xuất sắc	8,24	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871884266	221431080
	Tổng												6.720.000	33.600.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH QUẢN KHÁCH SẠN															
375	59131038	Huỳnh Tổ	Khanh	Nữ	02-08-1999	59.QTKS-4	100	Xuất sắc	9,25	12	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000		225762996
376	59131424	Lê Công	Minh	Nam	16-04-1999	59.QTKS-1	85	Tốt	9,18	12	Xuất sắc	Giỏi	840.000	4.200.000	100872542192	225911019
377	59131286	Nguyễn Đức	Lĩnh	Nam	12-01-1999	59.QTKS-4	93	Xuất sắc	9,08	12	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000		225907814
378	59131225	Lê Hoài	Linh	Nam	03-05-1999	59.QTKS-4	91	Xuất sắc	9,00	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	106872540380	215464452
379	59132040	Nguyễn Đỗ Minh	Quyên	Nữ	21-05-1999	59.QTKS-4	91	Xuất sắc	9,00	12	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	103872542150	225924473
380	59131764	Huỳnh Bảo	Như	Nữ	01-03-1999	59.QTKS-3	83	Tốt	8,93	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225822458
381	59132690	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	Nữ	12-09-1999	59.QTKS-3	83	Tốt	8,92	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871873397	225766053
382	59130338	Phạm Thị Doanh	Doanh	Nữ	20-06-1999	59.QTKS-5	98	Xuất sắc	8,85	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225763085
383	59132191	Nguyễn Hữu	Tâm	Nam	29-12-1999	59.QTKS-2	90	Xuất sắc	8,80	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871867475	225763735
384	59138014	Phan Thanh Diệp	Loan	Nữ	10-01-1999	59.QTKS-1	83	Tốt	8,78	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871892355	225915667
385	59132762	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	17-08-1999	59.QTKS-3	83	Tốt	8,78	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225766549
386	59131449	Nguyễn Thị Ngọc	My	Nữ	12-07-1999	59.QTKS-4	93	Xuất sắc	8,78	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225762997
387	59130141	Phương Thị Thanh	Bình	Nữ	26-02-1999	59.QTKS-5	93	Xuất sắc	8,78	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871867481	264500983
388	59132661	Võ Ngọc Thanh	Tòng	Nam	16-06-1999	59.QTKS-4	87	Tốt	8,75	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225819200
389	59133190	Nguyễn Đình Thúy	Vy	Nữ	24-11-1999	59.QTKS-5	93	Xuất sắc	8,75	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871867485	225715849
390	59130602	Võ Thúy	Hằng	Nữ	20-07-1999	59.QTKS-3	91	Xuất sắc	8,73	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871873392	225762414
391	59131545	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	12-07-1999	59.QTKS-3	91	Xuất sắc	8,72	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715389
392	59131258	Võ Ngọc	Linh	Nữ	01-05-1999	59.QTKS-3	93	Xuất sắc	8,70	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871873389	225760668
393	59130093	Nguyễn Quốc	Ba	Nam	30-09-1999	59.QTKS-3	93	Xuất sắc	8,68	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871873390	225766742
394	59133105	Phan Thị Tường	Vi	Nữ	16-02-1999	59.QTKS-3	83	Tốt	8,68	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225684721
395	59136219	Phạm Xuân	Nhân	Nữ	10-10-1999	59.QTKS-2	81	Tốt	8,66	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225763021
396	59132463	Phạm Thị Hồng	Thu	Nữ	07-10-1999	59.QTKS-1	83	Tốt	8,65	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871892352	225688224
397	59131295	Nguyễn Ngọc Mỹ	Loan	Nữ	08-04-1999	59.QTKS-3	83	Tốt	8,65	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871873393	225761325
398	59132657	Nguyễn Ngọc	Tới	Nam	16-06-1999	59.QTKS-3	83	Tốt	8,64	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104869735131	215488154
399	59130897	Đỗ Thị Kim	Hương	Nữ	21-05-1999	59.QTKS-4	85	Tốt	8,63	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715612
400	59133047	Phan Vỹ Hoài	Uyên	Nữ	19-12-1999	59.QTKS-2	81	Tốt	8,63	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225766485
401	59132559	Huỳnh Thị Thanh	Thúy	Nữ	26-06-1999	59.QTKS-2	80	Tốt	8,63	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715367

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
	Tổng												23.320.000	116.600.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH															
402	60135342	Lê Quốc	Duy	Nam	16-02-2000	60.QTDL-2	86	Tốt	8,76	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871867562	225817094
403	60131499	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	24-09-2000	60.QTDL-1	83	Tốt	8,45	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221484833
404	60131030	Lê Thị Thu	Thúy	Nữ	17-08-2000	60.QTDL-2	83	Tốt	8,35	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100868406453	221491037
405	60137517	Bùi Thị Thúy	Vân	Nữ	01-04-2000	60.QTDL-1	97	Xuất sắc	8,23	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871867559	251202661
406	60131550	Nguyễn Văn	Chiến	Nam	20-02-2000	60.QTDL-1	83	Tốt	8,22	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871867558	221495988
407	60135903	Nguyễn Thị Thanh	Lan	Nữ	24-08-2000	60.QTDL-2	93	Xuất sắc	8,20	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104869735104	241775416
408	60135566	Hà Văn	Hiếu	Nam	21-10-2000	60.QTDL-1	83	Tốt	8,18	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		036200000893
409	60130603	Phan Thị Trà	My	Nữ	08-03-2000	60.QTDL-2	93	Xuất sắc	8,14	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221449773
410	60136879	Quảng Tiến	Thành	Nam	05-10-2000	60.QTDL-2	93	Xuất sắc	8,12	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871867565	225822982
411	60137093	Hồ Thị Ngọc	Thùy	Nữ	26-10-2000	60.QTDL-2	83	Tốt	8,12	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225718705
412	60137625	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	03-06-2000	60.QTDL-2	83	Tốt	8,12	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225919577
	Tổng												9.240.000	46.200.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH PHÁP															
413	60137527	Nguyễn Ngọc Xuân	Vân	Nữ	14-02-2000	60.QTDLP	91	Xuất sắc	8,80	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871867566	225930630
414	60137005	Lê Thị Thuỳên	Thoại	Nữ	13-11-2000	60.QTDLP	91	Xuất sắc	8,53	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225931718
415	60135109	Đoàn Huy	Bảo	Nam	18-05-2000	60.QTDLP	81	Tốt	8,41	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872539553	225922107
416	60130794	Phạm Hữu	Phúc	Nam	25-08-2000	60.QTDLP	81	Tốt	8,38	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871867567	225936816
417	60130368	Tô Thị Mỹ	Huệ	Nữ	22-10-2000	60.QTDLP	91	Xuất sắc	8,26	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225823291
418	60132375	Lê Quốc	Thái	Nam	23-07-2000	60.QTDLP	91	Xuất sắc	8,10	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872539554	225933678
419	60130865	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	05-03-2000	60.QTDLP	80	Tốt	7,68	26	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215495072
	Tổng												5.740.000	28.700.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH QUẢN KHÁCH SẠN															
420	60131215	Nguyễn Huỳnh Phương	Uyên	Nữ	08-09-2000	60.QTKS-1	85	Tốt	9,15	15	Xuất sắc	Giỏi	840.000	4.200.000	109872539702	225921423
421	60130064	Lê Hoàng Kim	Châu	Nữ	13-06-2000	60.QTKS-6	85	Tốt	9,06	21	Xuất sắc	Giỏi	840.000	4.200.000	109872542181	225940189
422	60135997	Lâm Minh	Lộc	Nam	04-03-2000	60.QTKS-6	95	Xuất sắc	9,04	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	107871873426	241791208
423	60130244	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	Nữ	30-07-2000	60.QTKS-3	83	Tốt	8,99	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225768068
424	60137179	Trần Thị Hồng	Tốt	Nữ	23-02-2000	60.QTKS-4	85	Tốt	8,88	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871884308	225683515
425	60131656	Trần Thị Tiểu	Ni	Nữ	07-06-2000	60.QTKS-1	83	Tốt	8,77	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225821397
426	60136915	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	08-10-2000	60.QTKS-6	83	Tốt	8,75	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101869624822	221505399
427	60136455	Nguyễn Thị Ngọc	Như	Nữ	04-11-2000	60.QTKS-5	89	Tốt	8,73	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872537566	225937594
428	60131166	Lê Thị Anh	Tú	Nữ	27-01-2000	60.QTKS-3	83	Tốt	8,71	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872537852	225717371
429	60136082	Võ Ngọc Thảo	Ly	Nữ	17-03-2000	60.QTKS-3	83	Tốt	8,70	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225692481
430	60136431	Đỗ Huỳnh Quỳnh	Nhiên	Nữ	28-06-2000	60.QTKS-6	84	Tốt	8,68	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225935422
431	60135028	Diệp Thế	Anh	Nam	29-06-2000	60.QTKS-6	93	Xuất sắc	8,67	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871873428	225919559
432	60130382	Lê Trương Quỳnh	Hương	Nữ	02-09-2000	60.QTKS-6	81	Tốt	8,66	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221478604
433	60131655	Hồ Thị Mỹ	Ni	Nữ	14-08-2000	60.QTKS-6	86	Tốt	8,66	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225622071
434	60135560	Phạm Thị Phương Thanh	Hiệp	Nữ	04-10-2000	60.QTKS-6	83	Tốt	8,62	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225819129
435	60137236	Phan Ngọc Khánh	Trần	Nữ	11-10-2000	60.QTKS-5	81	Tốt	8,61	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872537565	225932788
436	60135496	Nguyễn Ngọc	Hạnh	Nữ	22-11-2000	60.QTKS-3	85	Tốt	8,59	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225687796
437	60131399	Phan Thị Tường	Vân	Nữ	01-06-2000	60.QTKS-6	93	Xuất sắc	8,59	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872539560	225688670

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
438	60135237	Đỗ Vũ Thành	Đạt	Nam	20-11-2000	60.QTKS-5	81	Tốt	8,58	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872537562	225913926
439	60137636	Trương Hoàn Bảo	Vy	Nữ	21-01-2000	60.QTKS-6	83	Tốt	8,57	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225718298
440	60136870	Hà Nhật	Thành	Nam	24-09-2000	60.QTKS-1	83	Tốt	8,54	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872542146	225717787
441	60130223	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	17-08-2000	60.QTKS-2	83	Tốt	8,51	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872542143	225692235
442	60132368	Đặng Hoàng	Vinh	Nam	16-04-2000	60.QTKS-4	81	Tốt	8,51	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871961365	225923058
443	60135955	Nguyễn Thị Mai	Linh	Nữ	13-02-2000	60.QTKS-5	83	Tốt	8,51	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106870529624	197392663
444	60137450	Trần Thị Kim	Tuyền	Nữ	13-09-2000	60.QTKS-6	81	Tốt	8,46	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225684747
445	60137022	Nguyễn Thị Kim	Thu	Nữ	30-10-2000	60.QTKS-1	83	Tốt	8,44	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872542199	206286501
446	60130942	Huỳnh Kim	Thảo	Nữ	24-05-2000	60.QTKS-5	80	Tốt	8,43	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221505741
447	60136611	Võ Thị Ngọc	Phương	Nữ	11-10-2000	60.QTKS-5	81	Tốt	8,42	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872054721	225925236
448	60131194	Trần Thị Lam	Tường	Nữ	24-12-2000	60.QTKS-3	83	Tốt	8,41	28	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221484026
449	60135796	Phạm Thị Ngọc	Huyền	Nữ	26-04-2000	60.QTKS-5	81	Tốt	8,41	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102869332200	225923745
450	60137318	Mai Tuyết	Trình	Nữ	27-10-2000	60.QTKS-3	83	Tốt	8,40	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872537851	225765892
451	60135515	Huỳnh Thị Như	Háo	Nữ	26-03-2000	60.QTKS-4	83	Tốt	8,40	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225618968
452	60131304	Đỗ Quỳnh	Anh	Nữ	02-02-2000	60.QTKS-4	91	Xuất sắc	8,39	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		241851496
453	60136943	Mai Nguyễn Minh	Thị	Nữ	02-11-2000	60.QTKS-6	83	Tốt	8,38	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225923118
454	60131424	Lê Hoàng Nhật	Quyên	Nữ	22-10-2000	60.QTKS-1	83	Tốt	8,37	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872539699	225693213
455	60130671	Hoàng Thị Kim	Nguyễn	Nữ	27-05-2000	60.QTKS-6	84	Tốt	8,37	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221501226
456	60136579	Nguyễn Văn	Phước	Nam	16-07-2000	60.QTKS-6	81	Tốt	8,37	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225685430
457	60132032	Trần Thị Quế	Trâm	Nữ	13-02-2000	60.QTKS-1	83	Tốt	8,36	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225767070
458	60136313	Huỳnh Thị Thảo	Nguyễn	Nữ	10-04-2000	60.QTKS-2	81	Tốt	8,36	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		215524533
459	60136393	Lê Trần Thảo	Nhi	Nữ	25-04-2000	60.QTKS-6	81	Tốt	8,36	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		241823327
460	60136427	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	24-01-2000	60.QTKS-3	83	Tốt	8,34	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225767400
461	60131046	Lê Thị Cẩm	Tiên	Nữ	22-08-2000	60.QTKS-6	83	Tốt	8,34	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225765740
	Tổng												35.440.000	177.200.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH															
462	61132422	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	04-05-2001	61.QTDL-2	81	Tốt	8,74	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871890041	225924794
463	61130419	Trần Trương Thái	Huyền	Nữ	19-10-2001	61.QTDL-1	93	Xuất sắc	8,68	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872542168	225931758
464	61130829	Võ Trọng Cẩm	Nhung	Nữ	11-08-2001	61.QTDL-1	83	Tốt	8,62	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872542159	225923417
465	61131805	Nguyễn Thị Yến	Hương	Nữ	07-06-2001	61.QTDL-2	82	Tốt	8,45	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872540313	221509203
466	61133485	Nguyễn Tuấn	Đạt	Nam	03-07-2001	61.QTDL-2	95	Xuất sắc	8,45	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871890040	225697681
467	61131305	Lê Thùy	Trâm	Nữ	11-10-2001	61.QTDL-1	85	Tốt	8,35	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871892383	225717691
468	61132912	Phạm Hồng	Anh	Nữ	13-06-2001	61.QTDL-1	86	Tốt	8,33	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872542167	225695875
469	61133497	Nguyễn Hương	Diệu	Nữ	11-12-2001	61.QTDL-1	82	Tốt	8,29	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872542163	225771451
470	61130247	Nguyễn Thị Thu	Hân	Nữ	14-01-2001	61.QTDL-1	83	Tốt	8,22	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872542161	225769090
471	61131970	Phan Nguyễn Hoài	Nhã	Nữ	15-07-2001	61.QTDL-2	96	Xuất sắc	8,19	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871890042	221488065
472	61134380	Trịnh Văn	Thảo	Nam	15-11-2001	61.QTDL-1	83	Tốt	8,12	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872542166	225697529
473	61131026	Nguyễn Trường	Tân	Nam	22-05-2001	61.QTDL-1	88	Tốt	8,03	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225696342
474	61133009	Phạm Thị	Phương	Nữ	02-04-2001	61.QTDL-1	83	Tốt	8,01	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225771318
475	61133551	Trần Kim Tiến	Duyên	Nữ	01-01-2001	61.QTDL-1	82	Tốt	7,91	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106002916631	221477243
476	61131582	Nguyễn Lê Khả	Vy	Nữ	17-03-2001	61.QTDL-2	80	Tốt	7,87	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225937097
477	61132991	Bùi Thị Ngọc Mỹ	Á	Nữ	24-12-2001	61.QTDL-1	82	Tốt	7,84	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225938003

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
	Tổng												13.020.000	65.100.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH PHÁP															
478	61134179	Nguyễn Thành	Phú	Nam	22-12-2001	61.QTDLP	88	Tốt	8,22	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225948530
479	61132779	Phạm Huỳnh Minh	Hoàng	Nữ	08-01-2001	61.QTDLP	82	Tốt	7,99	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225698166
480	61132100	Nguyễn Hữu	Thắng	Nam	10-06-2000	61.QTDLP	80	Tốt	7,53	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872537570	241833756.
481	61134359	Lê Trịnh Đạt	Thành	Nam	22-08-2001	61.QTDLP	87	Tốt	7,33	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225939402
	Tổng												2.940.000	14.700.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH QUẢN KHÁCH SẠN															
482	61130681	Đặng Hồng	Ngọc	Nữ	01-01-2001	61.QTKS-6	81	Tốt	8,68	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872562229	225950889
483	61132983	Phan Huỳnh Phương	Uyên	Nữ	24-09-2001	61.QTKS-7	83	Tốt	8,68	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872539730	225720636
484	61130790	Huỳnh	Như	Nữ	17-07-2001	61.QTKS-5	85	Tốt	8,62	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871867651	221478869
485	61134479	Lê Thị	Tiên	Nữ	15-01-2001	61.QTKS-7	83	Tốt	8,59	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872539752	215511538
486	61130791	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	Nữ	01-01-2001	61.QTKS-6	81	Tốt	8,55	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221478883
487	61130603	Phan Thị	My	Nữ	18-07-2001	61.QTKS-6	83	Tốt	8,51	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871884366	221496621
488	61134722	Lê Thị Thanh	Vy	Nữ	21-03-2001	61.QTKS-6	81	Tốt	8,47	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871884364	225695391
489	61130517	Nguyễn Thị Hồng	Linh	Nữ	02-01-2001	61.QTKS-7	83	Tốt	8,41	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225767453
490	61132156	Võ Thanh	Thúy	Nữ	21-02-2001	61.QTKS-5	82	Tốt	8,37	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871867653	221478854
491	61134745	Kỳ Khả	Ý	Nữ	30-07-2000	61.QTKS-7	83	Tốt	8,35	29	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872539728	225717793.
492	61134542	Bùi Quỳnh	Trang	Nữ	30-09-2001	61.QTKS-5	85	Tốt	8,34	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106870390229	038301013205
493	61131868	Lê Kiều Nhật	Linh	Nữ	13-10-2001	61.QTKS-6	81	Tốt	8,33	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871884374	225720676
494	61132372	Nguyễn Xuân Nhật	Thảo	Nữ	10-02-2001	61.QTKS-6	81	Tốt	8,33	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225939198
495	61133304	Nguyễn Quốc Huy	Phong	Nam	19-11-2001	61.QTKS-4	81	Tốt	8,29	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872539763	225946243
496	61131611	Võ Ngọc	Ý	Nữ	27-06-2001	61.QTKS-7	93	Xuất sắc	8,29	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225960672
497	61130837	Biện Thị Kim	Oanh	Nữ	23-01-2001	61.QTKS-2	81	Tốt	8,28	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872540299	225943974
498	61131226	Lê Thị Thanh	Thúy	Nữ	23-01-2001	61.QTKS-7	80	Tốt	8,28	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769151
499	61134379	Trần Thị	Thảo	Nữ	20-02-2001	61.QTKS-2	81	Tốt	8,27	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871884362	225823072
500	61130879	Nguyễn Hoàng Ngọc	Phụng	Nữ	19-01-2001	61.QTKS-6	81	Tốt	8,26	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225820500
501	61130534	Võ Thị Mỹ	Linh	Nữ	05-04-2001	61.QTKS-2	81	Tốt	8,24	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225695100
502	61134217	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	10-08-2001	61.QTKS-4	91	Xuất sắc	8,21	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872200792	241948776
503	61131761	Nguyễn Thị Mai	Hiền	Nữ	10-09-2000	61.QTKS-5	85	Tốt	8,21	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		'221511574
504	61134199	Bùi Thị Ánh	Phương	Nữ	25-06-2001	61.QTKS-4	81	Tốt	8,20	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871867646	312465672
505	61132547	Lê Thị Minh	Tú	Nữ	31-03-2001	61.QTKS-2	81	Tốt	8,19	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871884361	225927241
506	61132700	Tôn Nữ Hoài	Thương	Nữ	24-12-2001	61.QTKS-7	83	Tốt	8,18	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225720523
507	61131191	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	26-03-2001	61.QTKS-1	86	Tốt	8,16	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871884357	225771426
508	61132689	Nguyễn Thị	Thanh	Nữ	22-05-2001	61.QTKS-5	88	Tốt	8,16	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		245358108
509	61134121	Bùi Kiều Quỳnh	Như	Nữ	05-09-2001	61.QTKS-3	93	Xuất sắc	8,13	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871867643	225925292
510	61133516	Lê Thị Thuý	Dung	Nữ	18-10-2001	61.QTKS-5	83	Tốt	8,13	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225823030
511	61131268	Phan Thị Thanh	Tiền	Nữ	28-01-2001	61.QTKS-7	93	Xuất sắc	8,13	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221507659
512	61130817	Đỗ Thị Hồng	Nhung	Nữ	13-04-2001	61.QTKS-5	83	Tốt	8,12	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221482613
513	61133716	Nguyễn Huỳnh Xuân	Hương	Nữ	30-03-2001	61.QTKS-1	83	Tốt	8,10	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221483399
514	61134258	Ngô Trịnh Như	Quỳnh	Nữ	30-08-2001	61.QTKS-3	93	Xuất sắc	8,09	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871867640	225827861
515	61134508	Huỳnh Thị Xuân	Tĩnh	Nữ	13-11-2001	61.QTKS-2	81	Tốt	8,06	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872540301	225688537

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
516	61133032	Đặng Thị Hồng	Cẩm	Nữ	05-03-2001	61.QTKS-3	83	Tốt	8,05	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221520390
517	61133216	Nguyễn Nhật Phương	Uyên	Nữ	11-03-2001	61.QTKS-5	82	Tốt	8,03	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225717839
518	61133000	Trần Thị Huỳnh	Linh	Nữ	29-01-2001	61.QTKS-6	81	Tốt	8,03	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872439102	225694970
519	61130170	Châu Thị Mỹ	Dung	Nữ	09-09-2001	61.QTKS-2	94	Xuất sắc	8,02	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872200761	225771273
520	61130370	Lê Thị Thùy	Hương	Nữ	16-03-2001	61.QTKS-5	83	Tốt	8,02	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769183
521	61133208	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	11-12-2001	61.QTKS-5	85	Tốt	8,02	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871867650	225689696
522	61131658	Bùi Thị Cẩm	Chi	Nữ	29-10-2001	61.QTKS-6	83	Tốt	8,02	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871884372	221530159
523	61132741	Đinh Lê Huy	Hoàng	Nam	20-05-2001	61.QTKS-6	81	Tốt	8,02	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225922030
524	61132044	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	Nữ	21-08-2001	61.QTKS-2	91	Xuất sắc	8,01	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225696048
525	61130761	Nguyễn Thị Bảo	Nhi	Nữ	10-05-2001	61.QTKS-1	83	Tốt	8,00	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872524806	221521521
526	61134019	Phan Đình Thủy	Ngân	Nữ	07-07-2001	61.QTKS-5	93	Xuất sắc	8,00	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225770970
527	61130209	Phan Phùng Khánh	Duyên	Nữ	09-08-2001	61.QTKS-2	77	Khá	7,95	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225720059
528	61133446	Đào Thị	Chung	Nữ	25-12-2001	61.QTKS-1	82	Tốt	7,94	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872524807	221475003
529	61131904	Nguyễn Thị Yền	Ly	Nữ	22-07-2001	61.QTKS-3	82	Tốt	7,94	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872456615	215558021
530	61134480	Lê Thị Cẩm	Tiên	Nữ	30-07-2001	61.QTKS-1	82	Tốt	7,93	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872539759	225719792
531	61134664	Nguyễn Nhật Hạ	Uyên	Nữ	24-07-2001	61.QTKS-6	83	Tốt	7,91	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100871884367	225769012
532	61130699	Phạm Thị Minh	Ngọc	Nữ	05-06-2001	61.QTKS-4	80	Tốt	7,89	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225950676
533	61133855	Bùi Thị Mỹ	Lệ	Nữ	09-05-2001	61.QTKS-2	80	Tốt	7,86	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872540297	231320811
534	61131943	Trần Thị Hiếu	Ngân	Nữ	26-02-2001	61.QTKS-2	80	Tốt	7,85	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221487799
535	61131199	Nguyễn Tiên	Thuần	Nam	13-12-2001	61.QTKS-2	90	Xuất sắc	7,84	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221463557
536	61130151	Mạnh Trúc	Diệp	Nữ	16-12-2001	61.QTKS-6	80	Tốt	7,84	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100871884370	221484110
537	61131797	Trần Thị Kim	Huệ	Nữ	16-06-2001	61.QTKS-6	80	Tốt	7,84	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108871884369	225697542
	Tổng												45.500.000	227.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH QUẢN KHÁCH SẠN CHẤT LƯỢNG CAO															
538	61134207	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	17-11-2001	61.QTKS-CLC	87	Tốt	9,05	13	Xuất sắc	Giỏi	840.000	4.200.000	102872542151	225931778
539	61133686	Huỳnh Phi	Hồng	Nam	21-06-2001	61.QTKS-CLC	85	Tốt	8,66	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872542152	225718485
540	61133605	Nguyễn Nhật	Hào	Nam	05-08-2001	61.QTKS-CLC	85	Tốt	8,43	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871843422	225720695
541	61136414	Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	26-09-2001	61.QTKS-CLC	93	Xuất sắc	8,29	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		241812950
542	61133902	Lý Gia	Long	Nam	17-11-2001	61.QTKS-CLC	83	Tốt	8,27	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872542153	225929024
543	61134134	Trần Khánh	Như	Nữ	26-03-2001	61.QTKS-CLC	85	Tốt	8,21	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225720595
	Tổng												5.040.000	25.200.000		
	KHÓA 61 - HỆ CAO ĐẲNG, NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH															
544	61160815	Phan Thị	My	Nữ	06-08-2001	61C.QTDL	72	Khá	7,95	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225695194
545	61160654	Nguyễn Ngọc	Vũ	Nam	13-11-2001	61C.QTDL	80	Tốt	7,61	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221521772
546	61161092	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	Nữ	01-07-2001	61C.QTDL	67	Khá	7,60	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225821096
547	61160578	Nguyễn Quý	Trọng	Nam	27-08-2001	61C.QTDL	73	Khá	7,56	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225940363
548	61160806	Lê Dương Khánh	Ly	Nữ	23-07-2001	61C.QTDL	82	Tốt	7,34	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		044301003207
549	61161514	Huỳnh Thị Thanh	Thuý	Nữ	14-04-2001	61C.QTDL	68	Khá	7,25	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215538241
550	61160868	Thạch Thị	Sapa	Nữ	11-09-2001	61C.QTDL	70	Khá	7,10	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264537012
	Tổng												4.900.000	24.500.000		
	KHÓA 61 - HỆ CAO ĐẲNG, NGÀNH QUẢN KHÁCH SẠN															
551	61160241	Nguyễn Thảo Cẩm	Ly	Nữ	06-08-2001	61C.QTKS-3	81	Tốt	8,71	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225770370

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
552	61160680	Nguyễn Thị Ý	Ý	Nữ	10-11-2001	61C.QTKS-3	81	Tốt	8,37	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872524818	221496896
553	61160809	Nguyễn Thị Hương Ly	Ly	Nữ	31-10-2001	61C.QTKS-3	88	Tốt	8,24	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872524817	231277906
554	61160518	Phạm Thị Thanh Thúy	Thúy	Nữ	13-10-2001	61C.QTKS-3	76	Khá	8,24	22	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225721411
555	61160947	Nguyễn Thị Hồng Vân	Vân	Nữ	10-03-2001	61C.QTKS-3	76	Khá	8,24	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225770748
556	61161519	Võ Chánh	Chánh	Nam	15-05-2001	61C.QTKS-3	81	Tốt	8,22	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872524816	221496780
557	61160075	Nguyễn Thị Cẩm Duyên	Duyên	Nữ	17-12-2001	61C.QTKS-3	80	Tốt	8,16	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225695321
558	61160065	Nguyễn Thị Thùy Dung	Dung	Nữ	13-07-2001	61C.QTKS-1	92	Xuất sắc	7,91	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225698960
559	61160405	Nguyễn Hạ Quyên	Quyên	Nữ	26-04-1999	61C.QTKS-1	87	Tốt	7,87	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872528541	225687405
560	61161199	Đàng Thị Thanh Bạch	Bạch	Nữ	26-01-2001	61C.QTKS-2	82	Tốt	7,84	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872439095	264540400
561	61160640	Trương Từ Vi	Vi	Nữ	22-09-2001	61C.QTKS-3	75	Khá	7,74	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225693112
562	61160719	Nguyễn Văn Đức	Đức	Nam	02-11-2001	61C.QTKS-3	92	Xuất sắc	7,71	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225765753
563	61161479	Nguyễn Duyên Ngọc Quyên	Quyên	Nữ	06-01-2001	61C.QTKS-1	72	Khá	7,62	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225765564
564	61167004	Đặng Nữ Kim Oanh	Oanh	Nữ	10-01-2001	61C.QTKS-1	87	Tốt	7,53	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264542685
565	61160141	Nguyễn Xuân Hoàng	Hoàng	Nam	07-07-2001	61C.QTKS-3	80	Tốt	7,51	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225623184
566	61160756	Báo Đại Kim Huệ	Huệ	Nữ	08-03-2001	61C.QTKS-3	80	Tốt	7,40	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264525481
567	61160864	Phạm Trúc Quỳnh	Quỳnh	Nữ	27-11-2001	61C.QTKS-1	69	Khá	7,25	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225828025
	Tổng												12.600.000	63.000.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH															
568	62132317	Nguyễn Thị Bảo Trân	Trân	Nữ	20-10-2002	62.QTDL-1	84	Tốt	8,44	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225692236
569	62133941	Lương Ngọc My	My	Nữ	17-07-2002	62.QTDL-1	80	Tốt	8,27	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225963950
570	62130969	Lê Võ Tùng Linh	Linh	Nữ	12-11-2002	62.QTDL-1	82	Tốt	8,23	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225936037
571	62133959	Nguyễn Thành Nam	Nam	Nam	02-11-2001	62.QTDL-1	84	Tốt	7,95	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221530167
572	62130453	Huỳnh Dương Ái Hân	Hân	Nữ	25-07-2002	62.QTDL-1	81	Tốt	7,93	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225629400
573	62132438	Lê Thị Thanh Trúc	Trúc	Nữ	28-09-2002	62.QTDL-1	83	Tốt	7,92	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221542369
574	62133607	Nguyễn Quốc Dũng	Dũng	Nam	06-05-2002	62.QTDL-1	81	Tốt	7,91	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225832473
575	62134272	Nguyễn Thị Kim Thoa	Thoa	Nữ	24-02-2002	62.QTDL-1	76	Khá	7,80	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221542487
576	62132202	Dương Đình Tiến	Tiến	Nam	22-06-2002	62.QTDL-2	73	Khá	7,62	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225927527
577	62130472	Võ Thị Mỹ Hân	Hân	Nữ	31-05-2002	62.QTDL-2	91	Xuất sắc	7,54	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221523319
578	62133547	Nguyễn Trần Phương Chi	Chi	Nữ	29-11-2002	62.QTDL-2	73	Khá	7,52	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225629933
579	62130596	Lê Võ Đình Hòa	Hòa	Nam	27-08-2002	62.QTDL-2	76	Khá	7,37	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225773806
	Tổng												8.820.000	44.100.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH PHÁP															
580	62130139	Nguyễn Thị Ngọc Châu	Châu	Nữ	19-07-2002	62.QTDLP	93	Xuất sắc	8,01	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225944341
	Tổng												840.000	4.200.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH QUẢN KHÁCH SẠN															
581	62131215	Lê Đặng Thu Ngân	Ngân	Nữ	19-07-2002	62.QTKS-2	90	Xuất sắc	8,51	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225962855
582	62132350	Nguyễn Thị Như Trang	Trang	Nữ	24-08-2002	62.QTKS-1	85	Tốt	8,50	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769200
583	62131892	Lê Thị Kim Thanh	Thanh	Nữ	25-01-2002	62.QTKS-2	74	Khá	8,50	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225960333
584	62132625	Nguyễn Song Hoài Uyên	Uyên	Nữ	15-06-2002	62.QTKS-1	86	Tốt	8,42	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225722997
585	62131920	Bùi Mai Gia Thảo	Thảo	Nữ	02-11-2002	62.QTKS-2	73	Khá	8,40	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225954858
586	62132421	Trương Thị Phương Trinh	Trinh	Nữ	27-06-2002	62.QTKS-1	85	Tốt	8,30	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225767840
587	62134003	Nguyễn Hoàng Tiểu Ngọc	Ngọc	Nữ	06-09-2002	62.QTKS-3	82	Tốt	8,28	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769309

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
588	62132301	Dương Bảo	Trần	Nữ	20-06-2002	62.QTKS-1	85	Tốt	8,26	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715320
589	62130721	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	27-04-2002	62.QTKS-2	73	Khá	8,22	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225695115
590	62131236	Nguyễn Thị Thu	Ngân	Nữ	04-03-2002	62.QTKS-1	80	Tốt	8,12	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225697705
591	62133775	Lê Đào Quỳnh	Hương	Nữ	29-10-2002	62.QTKS-1	82	Tốt	8,09	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221549089
592	62131068	Nguyễn Ngọc Khánh	Ly	Nữ	15-05-2002	62.QTKS-1	83	Tốt	8,09	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769230
593	62132406	Nguyễn Ngọc Bích	Trình	Nữ	30-07-2002	62.QTKS-1	85	Tốt	8,06	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225768621
594	62131072	Phạm Thị Khánh	Ly	Nữ	24-06-2002	62.QTKS-2	72	Khá	8,06	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225693357
595	62130254	Nguyễn Khánh	Diệp	Nữ	02-09-2002	62.QTKS-3	82	Tốt	8,06	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225628111
596	62131497	Nguyễn Thị Kim	Nhung	Nữ	17-10-2002	62.QTKS-2	73	Khá	8,02	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		221533567
597	62131753	Phan Lê	Quỳnh	Nữ	10-12-2002	62.QTKS-1	80	Tốt	8,00	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		044302000646
598	62131062	Hoàng Thị Ly	Ly	Nữ	22-01-2002	62.QTKS-2	73	Khá	8,00	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225773862
599	62131044	Nguyễn Đông	Luân	Nam	21-09-2002	62.QTKS-1	94	Xuất sắc	7,99	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225935091
600	62131832	Trần Thị Mỹ	Tâm	Nữ	30-08-2002	62.QTKS-1	80	Tốt	7,99	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225957687
601	62131969	Nguyễn Trần Phương	Thảo	Nữ	05-09-2002	62.QTKS-2	71	Khá	7,99	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225942702
	Tổng												16.380.000	81.900.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH QUẢN KHÁCH SẠN CHẤT LƯỢNG CAO															
602	62130439	Bùi Khánh	Hạ	Nữ	03-08-2002	62.QTKS-CLC	87	Tốt	8,84	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225722746
603	62134377	Nguyễn Thảo	Trang	Nữ	28-10-2002	62.QTKS-CLC	90	Xuất sắc	8,76	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225956823
604	62132095	Nguyễn Trà Minh	Thư	Nữ	10-10-2002	62.QTKS-CLC	93	Xuất sắc	8,45	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225934018
605	62130538	Nguyễn Thúy	Hiền	Nữ	12-12-2002	62.QTKS-CLC	90	Xuất sắc	8,44	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225952917
606	62130785	Huỳnh Ngọc	Huyền	Nữ	23-09-2002	62.QTKS-CLC	90	Xuất sắc	8,43	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225768390
607	62132075	Huỳnh Thị Minh	Thư	Nữ	06-01-2002	62.QTKS-CLC	88	Tốt	8,28	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225770800
	Tổng												5.040.000	25.200.000		
	KHOA: KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH													761.800.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH KIỂM TOÁN															
608	59132795	Đỗ Thành	Trí	Nam	12-02-1997	59.KIT	95	Xuất sắc	9,14	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	109002345312	225901161
609	59131215	Trần Khánh	Linh	Nữ	27-09-1999	59.KIT	100	Xuất sắc	9,01	15	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	106872524820	032018254
610	59132345	Bùi Thị Phương	Thảo	Nữ	15-12-1999	59.KIT	95	Xuất sắc	8,58	11	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225906046
611	59133248	Võ Khánh	Yên	Nữ	20-09-1999	59.KIT	85	Tốt	8,53	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872524826	225909737
612	59136280	Nguyễn Thu	Hằng	Nữ	29-09-1998	59.KIT	88	Tốt	8,45	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872524821	225908632
613	59132369	Lưu Khánh	Thị	Nữ	04-04-1999	59.KIT	83	Tốt	8,44	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225716038
614	59132423	Phan Thị Xuân	Thơ	Nữ	17-06-1999	59.KIT	88	Tốt	8,43	11	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872524822	225671583
615	59131834	Nguyễn Thị	Phân	Nữ	17-02-1999	59.KIT	98	Xuất sắc	8,19	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872524824	221472834
616	59131978	Đoàn Thị Ánh	Phượng	Nữ	01-01-1999	59.KIT	95	Xuất sắc	8,16	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225919117
	Tổng												7.880.000	39.400.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH KẾ TOÁN															
617	59136055	Ngô Thị	Huệ	Nữ	17-03-1999	59.KT-1	85	Tốt	8,74	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872028349	187789767
618	59136094	Trương Thị Kim	Thị	Nữ	30-01-1999	59.KT-3	100	Xuất sắc	8,62	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225676210
619	59131294	Võ Thị Thùy	Loan	Nữ	08-04-1999	59.KT-4	98	Xuất sắc	8,54	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872537573	225688267
620	59131122	Nguyễn Thị Bích	Kiều	Nữ	10-11-1999	59.KT-2	83	Tốt	8,53	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107866908342	221480600
621	59136139	Trương Thị Thanh	Hồng	Nữ	18-08-1999	59.KT-4	100	Xuất sắc	8,53	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		231222122
622	59130526	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	06-04-1999	59.KT-4	83	Tốt	8,52	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872537574	225688359

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
623	59130029	Nguyễn Thị Việt	Anh	Nữ	03-02-1999	59.KT-1	88	Tốt	8,45	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872028348	174860084
624	59132758	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	03-11-1999	59.KT-1	82	Tốt	8,43	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715802
625	59136086	Từ Thị Ngọc	Thái	Nữ	18-09-1998	59.KT-2	83	Tốt	8,43	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225918402
626	59130157	Hồ Thị Linh	Châu	Nữ	08-08-1999	59.KT-1	84	Tốt	8,36	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872524834	197410525
627	59130385	Nguyễn Phúc Thùy	Dung	Nữ	26-10-1999	59.KT-3	83	Tốt	8,31	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872467459	225905959
628	59132026	Nguyễn Tô Lê	Quyên	Nữ	05-11-1999	59.KT-2	83	Tốt	8,30	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225684306
629	59130304	Nguyễn Phương	Diễm	Nữ	05-10-1999	59.KT-3	83	Tốt	8,29	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221480304
630	59133076	Nguyễn Thị Thanh	Vân	Nữ	08-01-1999	59.KT-1	84	Tốt	8,26	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225713478
631	59131136	Trần Thị Thiên	Kim	Nữ	28-09-1999	59.KT-3	83	Tốt	8,23	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872528539	225684199
632	59131507	Phạm Thị Hồng	Nga	Nữ	23-11-1999	59.KT-1	82	Tốt	8,18	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225917619
633	59133188	Hồ Trúc	Vy	Nữ	16-04-1999	59.KT-3	83	Tốt	8,18	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225713654
634	59133128	Phan Huỳnh	Việt	Nữ	28-11-1999	59.KT-1	84	Tốt	8,17	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221469575
635	59132042	Nguyễn Thị	Quyên	Nữ	20-03-1997	59.KT-2	83	Tốt	8,14	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		241568970
636	59132745	Phạm Thị Kiều	Trang	Nữ	08-05-1998	59.KT-3	100	Xuất sắc	8,14	10	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225678365
637	59130729	Trần Thị Trung	Hiếu	Nữ	05-03-1999	59.KT-4	83	Tốt	8,14	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225820199
638	59132234	Lê Thị	Thắm	Nữ	10-12-1999	59.KT-4	98	Xuất sắc	8,14	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872537572	221460803
639	59132932	Đào Thị Thanh	Tú	Nữ	15-09-1999	59.KT-4	98	Xuất sắc	8,12	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225924050
640	59134062	Lê Thị Kim	Giang	Nữ	02-12-1999	59.KT-1	82	Tốt	8,06	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109866947013	221482427
641	59132179	Phan Thị Thanh	Tâm	Nữ	04-08-1999	59.KT-2	83	Tốt	8,06	26	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221473034
642	59130517	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	16-10-1999	59.KT-2	83	Tốt	8,01	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872524837	221490132
643	59132804	Nguyễn Thị Bích	Triêm	Nữ	09-09-1999	59.KT-3	87	Tốt	7,99	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221480332
	Tổng												22.540.000	112.700.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG															
644	59132325	Đoàn Ngọc	Thảo	Nữ	12-09-1999	59.TCNH-2	91	Xuất sắc	8,84	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872540280	225681245
645	59130891	Trần Thị Thu	Hương	Nữ	05-06-1999	59.TCNH-1	94	Xuất sắc	8,73	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872439094	225684640
646	59133227	Đoàn Ngọc Thanh	Xuân	Nữ	25-09-1999	59.TCNH-2	90	Xuất sắc	8,47	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225687817
647	59131223	Phạm Thị Yến	Linh	Nữ	19-11-1999	59.TCNH-1	85	Tốt	8,35	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		206352140
648	59131642	Nguyễn Thị	Nguyệt	Nữ	02-03-1999	59.TCNH-1	100	Xuất sắc	8,31	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		187778351
649	59132269	Huỳnh Ngọc Đan	Thanh	Nữ	13-12-1999	59.TCNH-2	89	Tốt	8,29	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108870139775	225711878
650	59131408	Đặng Thị Hồng	Min	Nữ	24-03-1999	59.TCNH-2	90	Xuất sắc	8,12	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872540372	221478069
651	59130402	Trần Việt	Dũng	Nam	18-06-1999	59.TCNH-2	85	Tốt	7,99	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225904466
652	59136191	Trần Thị Kim	Thoa	Nữ	17-06-1999	59.TCNH-2	90	Xuất sắc	7,95	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872540279	225762891
653	59136263	Lê Minh	Nhân	Nam	06-05-1999	59.TCNH-1	94	Xuất sắc	7,93	12	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872539785	231302269
654	59132579	Bùi Thị Thanh	Thủy	Nữ	27-09-1999	59.TCNH-1	82	Tốt	7,91	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872539784	225917985
655	59131745	Trịnh Thị Quỳnh	Như	Nữ	04-08-1999	59.TCNH-2	86	Tốt	7,90	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107867254543	221475524
656	59136270	Lê Tấn	Hiền	Nam	03-11-1997	59.TCNH-1	82	Tốt	7,89	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225681986
657	59136300	Lê Thị Kim	Huệ	Nữ	28-02-1999	59.TCNH-2	86	Tốt	7,89	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225928731
658	59132927	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	06-12-1999	59.TCNH-1	94	Xuất sắc	7,65	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225822670
659	59130334	Nguyễn Tâm	Đoan	Nữ	13-04-1999	59.TCNH-1	82	Tốt	7,61	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225687102
660	59131722	Trần Thị Ánh	Nhi	Nữ	18-11-1999	59.TCNH-2	85	Tốt	7,45	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225916079
661	59131002	Ngô Thục	Hy	Nam	12-07-1999	59.TCNH-2	87	Tốt	7,38	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225928293
	Tổng												13.580.000	67.900.000		

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
	KHÓA 60 - NGÀNH KIỂM TOÁN															
662	60136981	Nguyễn Đức	Thịnh	Nam	27-11-2000	60.KIT	93	Xuất sắc	8,52	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871867531	225769647
663	60130645	Võ Thị Thiên	Ngân	Nữ	19-12-2000	60.KIT	83	Tốt	8,45	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101870325657	225685093
664	60137315	Huỳnh Thị Tú	Trình	Nữ	22-01-2000	60.KIT	98	Xuất sắc	8,31	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871843399	225685305
665	60136708	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	Nữ	01-07-2000	60.KIT	73	Khá	8,21	17	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000	109872539809	225692587
666	60135060	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	16-12-2000	60.KIT	73	Khá	8,16	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000	105872537569	225932924
667	60136146	Nguyễn Thị Kiều	My	Nữ	28-06-2000	60.KIT	82	Tốt	7,73	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871867530	225684838
668	60136398	Nguyễn Hoài Yến	Nhi	Nữ	15-09-2000	60.KIT	82	Tốt	7,68	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101871843400	225717761
669	60135717	Nguyễn Thị Kim	Hương	Nữ	27-01-2000	60.KIT	87	Tốt	7,30	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872537568	225684985
670	60136529	Lê Hữu	Phổ	Nam	19-12-2000	60.KIT	84	Tốt	7,27	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225691692
	Tổng												6.720.000	33.600.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH KẾ TOÁN															
671	60131205	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	30-03-2000	60.KT-2	88	Tốt	8,67	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871867529	225931617
672	60130363	Trần Thị Thu	Hồng	Nữ	13-09-1999	60.KT-4	85	Tốt	8,56	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871884283	225688780
673	60130883	Nguyễn Trương Đông	Soan	Nữ	25-10-2000	60.KT-1	96	Xuất sắc	8,53	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872028360	225768293
674	60135086	Lê Thị Ngọc	Ánh	Nữ	24-11-2000	60.KT-1	83	Tốt	8,17	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872028363	225717425
675	60130473	Lê Thị	Lam	Nữ	06-12-2000	60.KT-2	93	Xuất sắc	8,16	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225623579
676	60136676	Nguyễn Lê Ngọc	Quyên	Nữ	24-02-2000	60.KT-1	83	Tốt	8,15	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225692480
677	60130126	Nguyễn Thị Hồng	Diễm	Nữ	22-02-2000	60.KT-1	83	Tốt	8,10	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109868285994	221478394
678	60131033	Phạm Thị Ngọc	Thúy	Nữ	16-06-2000	60.KT-4	83	Tốt	8,09	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871884284	261515642
679	60136477	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	18-08-2000	60.KT-1	83	Tốt	8,06	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872028361	225693387
680	60135870	Phan Thị	Kiều	Nữ	22-10-2000	60.KT-4	83	Tốt	8,04	25	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871890039	221496573
681	60136472	Nguyễn Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	25-12-2000	60.KT-2	82	Tốt	7,98	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872524843	225916594
682	60137544	Bùi Thị Nhật	Vi	Nữ	12-06-2000	60.KT-3	82	Tốt	7,98	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108871843398	225692443
683	60135470	Phạm Thị	Hân	Nữ	08-08-2000	60.KT-1	78	Khá	7,95	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872028362	221505658
684	60137190	Lê Thị Bích	Trâm	Nữ	05-02-2000	60.KT-1	82	Tốt	7,94	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221482902
685	60136608	Trương Hồng	Phương	Nữ	20-01-2000	60.KT-1	81	Tốt	7,92	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		206224731
686	60136677	Nguyễn Nhật Quỳnh	Quyên	Nữ	24-10-2000	60.KT-2	82	Tốt	7,89	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225718550
687	60131992	Bùi Thị Bích	Thuận	Nữ	23-06-2000	60.KT-1	95	Xuất sắc	7,88	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872028364	225765692
688	60137289	Trịnh Thị Thanh	Trang	Nữ	10-04-2000	60.KT-4	83	Tốt	7,85	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872542127	221505700
689	60135304	Huỳnh Kim	Dung	Nữ	04-07-2000	60.KT-3	82	Tốt	7,84	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872528511	225918676
690	60136140	Nguyễn Hạ Kiều	My	Nữ	20-08-2000	60.KT-1	77	Khá	7,83	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872528527	225717162
691	60135921	Bùi Duy	Liêm	Nam	19-06-2000	60.KT-2	91	Xuất sắc	7,83	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872524839	221503695
692	60135364	Khổng Thị	Duyên	Nữ	12-09-2000	60.KT-3	95	Xuất sắc	7,83	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872528510	225930575
693	60135783	Cao Thị Xuân	Huyền	Nữ	05-01-2000	60.KT-4	84	Tốt	7,82	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108871884287	225911543
694	60136667	Lê Huỳnh Nhã	Quyên	Nữ	04-03-2000	60.KT-1	77	Khá	7,81	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872528525	225719001
695	60137038	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	30-10-2000	60.KT-1	82	Tốt	7,81	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225622563
696	60130443	Nguyễn Thị Ngọc	Khánh	Nữ	08-09-2000	60.KT-4	82	Tốt	7,81	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872542128	225768639
697	60136709	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	02-06-2000	60.KT-1	82	Tốt	7,80	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225622823
698	60132077	Bùi Hồng	Hiệp	Nữ	08-11-2000	60.KT-3	82	Tốt	7,78	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872528512	225767173
699	60136087	Huỳnh Thị Thanh	Mai	Nữ	17-10-2000	60.KT-1	82	Tốt	7,69	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872528529	225915368
700	60130386	Nguyễn Thị Mỹ	Hương	Nữ	10-02-2000	60.KT-2	82	Tốt	7,68	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101872524840	225623410

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
701	60137578	Lâm Tĩnh	Vũ	Nữ	19-07-2000	60.KT-4	84	Tốt	7,58	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225620584
702	60135381	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	Nữ	21-03-2000	60.KT-2	82	Tốt	7,53	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225715881
703	60135677	Trịnh Thị	Huệ	Nữ	25-07-2000	60.KT-1	82	Tốt	7,52	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103868428426	038300014649
704	60136286	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	18-03-2000	60.KT-4	83	Tốt	7,49	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225768163
	Tổng												25.200.000	126.000.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG															
705	60131191	Lê Vũ Gia	Tường	Nữ	15-07-2000	60.TCNH-2	83	Tốt	8,98	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872539744	225766770
706	60131222	Phạm Lê Bảo	Uyên	Nữ	11-07-2000	60.TCNH-2	83	Tốt	8,79	30	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871892371	225921691
707	60135134	Nguyễn Văn	Bồn	Nam	08-11-2000	60.TCNH-2	88	Tốt	8,67	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872539742	225686365
708	60136580	Phan Thị Ngọc	Phước	Nữ	13-01-2000	60.TCNH-1	100	Xuất sắc	8,65	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871892358	225764954
709	60136281	Nguyễn Bích	Ngọc	Nữ	02-08-2000	60.TCNH-2	93	Xuất sắc	8,53	26	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871892370	225923375
710	60136441	Hà Thị Quỳnh	Như	Nữ	10-10-2000	60.TCNH-1	83	Tốt	8,31	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871892360	225685049
711	60137402	Trần Thị Thanh	Tú	Nữ	30-09-2000	60.TCNH-2	93	Xuất sắc	8,25	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871892369	225623862
712	59132315	Trần Thị Mỹ	Thảo	Nữ	20-07-1999	60.TCNH-1	83	Tốt	8,24	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221480362
713	60136817	Huỳnh Thị Cẩm	Thạch	Nữ	23-09-2000	60.TCNH-1	83	Tốt	8,12	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221484147
714	60137482	Huỳnh Ngọc Thu	Uyên	Nữ	02-07-2000	60.TCNH-2	80	Tốt	7,69	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685839
715	60135082	Bùi Thị Ngọc	Ánh	Nữ	12-07-2000	60.TCNH-2	78	Khá	7,64	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225934421
	Tổng												8.960.000	44.800.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH KẾ TOÁN															
716	61134561	Phan Thị Huyền	Trang	Nữ	20-01-2001	61.KT-1	93	Xuất sắc	8,87	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871873437	225934911
717	61133925	Lê Thị Kim	Ly	Nữ	19-05-2001	61.KT-2	88	Tốt	8,86	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871867612	221483923
718	61133924	Hoàng Thị Phương	Ly	Nữ	16-09-2001	61.KT-1	83	Tốt	8,84	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872524847	197417429
719	61132756	Nguyễn Nhật Anh	Thư	Nữ	29-09-2000	61.KT-2	83	Tốt	8,72	26	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872537552	225718238
720	61134437	Phạm Thị Minh	Thư	Nữ	04-02-2001	61.KT-4	83	Tốt	8,39	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871892376	225769592
721	61132306	Nguyễn Quỳnh Bảo	Ngân	Nữ	09-06-2001	61.KT-2	83	Tốt	8,32	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225720413
722	61136412	Võ Mai Thảo	Vân	Nữ	17-09-2001	61.KT-3	83	Tốt	8,32	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871867614	225932157
723	61133720	Phan Diệu	Hương	Nữ	01-12-2001	61.KT-1	85	Tốt	8,20	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225828341
724	61133563	Lê Xuân	Hà	Nữ	03-04-2000	61.KT-3	83	Tốt	8,16	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872546490	225717685
725	61134313	Nguyễn Thị Diệu	Tâm	Nữ	11-05-2001	61.KT-2	81	Tốt	8,09	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872537559	241868232
726	61131902	Nguyễn Thị Trúc	Ly	Nữ	26-04-2001	61.KT-3	93	Xuất sắc	8,08	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871867618	225625367
727	61136396	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	01-03-2001	61.KT-1	85	Tốt	8,04	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225688448
728	61133110	Cao Thị Kim	Ly	Nữ	16-04-2001	61.KT-4	92	Xuất sắc	7,93	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872540347	221496622
729	61132790	Ngô Thùy	Linh	Nữ	19-02-2001	61.KT-2	80	Tốt	7,91	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		187924848
730	61134370	Lê Phương	Thảo	Nữ	16-02-2001	61.KT-4	80	Tốt	7,91	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101872540346	225689806
731	61132989	Thái Thị Kim	Ý	Nữ	13-11-2001	61.KT-4	82	Tốt	7,89	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107871892377	221494567
732	61131410	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	30-07-2001	61.KT-3	82	Tốt	7,83	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107871867623	225694998
733	61130706	Từ Thị Kim	Ngọc	Nữ	14-04-2001	61.KT-1	82	Tốt	7,81	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106871873439	225829607
734	61132577	Nguyễn Thị Thanh	Hân	Nữ	27-02-2001	61.KT-4	80	Tốt	7,70	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225623915
735	61133974	Phan Hoàng	My	Nữ	22-06-2001	61.KT-3	82	Tốt	7,68	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225689592
736	61133656	Trần Ngọc	Hòa	Nam	22-10-2001	61.KT-3	82	Tốt	7,67	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109871867619	225694819
737	61131152	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	14-10-2001	61.KT-3	82	Tốt	7,67	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225626730
738	61134451	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	01-02-2001	61.KT-4	80	Tốt	7,66	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106871892380	264572362

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
739	61133423	Phan Nguyễn Bảo	Châu	Nữ	10-02-2001	61.KT-4	82	Tốt	7,62	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225767032
740	61132321	Nguyễn Xuân	Diệu	Nữ	29-09-2001	61.KT-2	82	Tốt	7,60	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225698674
741	61134579	Phạm Thị Kiều	Trình	Nữ	07-06-2001	61.KT-2	82	Tốt	7,60	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871867613	241946589
742	61134354	Trần Thị	Thanh	Nữ	10-12-2001	61.KT-3	82	Tốt	7,59	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103871867615	225692368
743	61134089	Lê Ngọc Ý	Nhi	Nữ	28-07-2001	61.KT-2	80	Tốt	7,57	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872537558	225720227
744	61130276	Huỳnh Thị Thu	Hiền	Nữ	20-11-2001	61.KT-2	82	Tốt	7,55	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872537554	225697580
745	61132162	Quách Thị Thanh	Thùy	Nữ	30-10-2001	61.KT-1	84	Tốt	7,32	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225917312
746	61133347	Nguyễn Thị Thành	An	Nữ	05-05-2001	61.KT-1	82	Tốt	7,29	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		206223317
747	61131174	Lê Anh	Thư	Nữ	02-06-2001	61.KT-2	82	Tốt	7,24	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225827086
748	61130913	Trịnh Minh	Phượng	Nữ	01-01-2001	61.KT-3	82	Tốt	7,24	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225931814
749	61134467	Nguyễn Phương	Thùy	Nữ	10-09-2001	61.KT-2	82	Tốt	7,18	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225945597
750	61133658	Hồ Thị Ngọc	Hoài	Nữ	16-01-2001	61.KT-1	81	Tốt	7,17	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225960061
751	61134459	Lê Thị Thu	Thủy	Nữ	05-09-2001	61.KT-4	85	Tốt	7,13	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221533953
	Tổng												26.880.000	134.400.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG															
752	61132336	Võ Thị Bích	Lê	Nữ	04-12-2001	61.TCNH-3	83	Tốt	8,60	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872539775	225922633
753	61134118	Biện Thị Mỹ	Nhiên	Nữ	16-06-2001	61.TCNH-1	83	Tốt	8,28	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221483870
754	61130263	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05-10-2001	61.TCNH-1	83	Tốt	8,24	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225688558
755	61133436	Nguyễn Thị Bích	Chi	Nữ	13-03-2001	61.TCNH-3	83	Tốt	8,14	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225692812
756	61133356	Hà Hoàng Duy	Anh	Nam	05-06-2001	61.TCNH-2	83	Tốt	8,12	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871892387	038201000704
757	61133667	Đỗ Văn	Hoàng	Nam	11-04-2001	61.TCNH-2	82	Tốt	8,12	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871892388	225922053
758	61134689	Nguyễn Tường	Vi	Nữ	08-06-2001	61.TCNH-1	83	Tốt	8,07	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871843428	225689535
759	61131416	Đặng Minh	Trung	Nam	01-10-2001	61.TCNH-2	83	Tốt	8,03	29	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871892389	225931852
760	61130702	Trần Thanh Tú	Ngọc	Nữ	24-01-2001	61.TCNH-1	82	Tốt	7,88	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225624193
761	61131311	Nguyễn Phương	Trâm	Nữ	12-08-2000	61.TCNH-1	92	Xuất sắc	7,75	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685974
762	61130592	Bùi Thị Huyền	My	Nữ	08-03-2001	61.TCNH-3	82	Tốt	7,72	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221482540
763	61133199	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	15-07-2001	61.TCNH-1	82	Tốt	7,67	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225689537
	Tổng												9.520.000	47.600.000		
	KHÓA 61 - HỆ CAO ĐẲNG, NGÀNH KẾ TOÁN															
764	61160664	Ngô Thị Phương	Vy	Nữ	06-12-2001	61C.KT	92	Xuất sắc	7,70	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101872524852	225719569
765	61160145	Trần Thị	Hồng	Nữ	17-06-2001	61C.KT	82	Tốt	7,20	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264547194
766	61160757	Phan Thị Kim	Huệ	Nữ	20-02-2001	61C.KT	82	Tốt	7,18	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221510865
	Tổng												2.100.000	10.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH KẾ TOÁN															
767	62134459	Huỳnh Minh	Tuyền	Nữ	20-12-2002	62.KT-3	87	Tốt	8,42	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225831070
768	62134058	Trần Ngọc Tường	Nhi	Nữ	27-05-2002	62.KT-3	92	Xuất sắc	8,30	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225944804
769	62134473	Nguyễn Thu	Uyên	Nữ	04-04-2002	62.KT-4	83	Tốt	8,26	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221530814
770	62133841	Nguyễn Võ Bảo	Khuyên	Nữ	20-12-2002	62.KT-1	84	Tốt	8,25	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225946523
771	62133694	Đinh Thanh	Hiền	Nữ	22-02-2002	62.KT-1	82	Tốt	8,17	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225939525
772	62134484	Trịnh Thị Hồng	Vân	Nữ	31-12-2002	62.KT-2	82	Tốt	8,11	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225694882
773	62131343	Nguyễn Phúc Thảo	Nguyễn	Nữ	08-05-2002	62.KT-1	82	Tốt	8,07	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225934024
774	62130586	Nguyễn Trần Linh	Hoa	Nữ	24-10-2002	62.KT-3	82	Tốt	8,04	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225946947

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
775	62134121	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	28-07-2002	62.KT-4	86	Tốt	7,94	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225628613
776	62132442	Nguyễn Linh Thanh	Trúc	Nữ	07-06-2002	62.KT-2	81	Tốt	7,82	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225938809
777	62130258	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	Nữ	02-11-2002	62.KT-3	82	Tốt	7,77	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225943447
778	62130292	Đỗ Thị Mỹ	Dung	Nữ	04-04-2002	62.KT-4	82	Tốt	7,70	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221542647
779	62132188	Ngô Dương Thủy	Tiên	Nữ	17-02-2002	62.KT-3	82	Tốt	7,44	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225691462
780	62131826	Nguyễn Trần Minh	Tâm	Nữ	18-05-2002	62.KT-1	71	Khá	7,43	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		187813416
781	62134196	Nguyễn Thành	Tâm	Nam	30-10-2002	62.KT-4	82	Tốt	7,29	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225942889
782	62134321	Lê Hà Cẩm	Tiên	Nữ	22-04-2002	62.KT-3	87	Tốt	7,25	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225962911
	Tổng												12.320.000	61.600.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH KẾ TOÁN CHẤT LƯỢNG CAO															
783	62134066	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	27-11-2002	62.KT-CLC	92	Xuất sắc	8,34	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225934965
784	62130909	Nguyễn Thị Hoài	Lam	Nữ	21-06-2002	62.KT-CLC	92	Xuất sắc	8,32	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225944062
785	62134580	Lê Thị Ngọc	Hiệp	Nữ	05-10-2002	62.KT-CLC	82	Tốt	8,11	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221502764
786	62134569	Phùng Thương	Hoài	Nữ	04-11-2002	62.KT-CLC	81	Tốt	7,95	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872439114	225962385
787	62130194	Phan Chí	Cường	Nam	10-09-2002	62.KT-CLC	81	Tốt	7,89	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225926282
788	62132624	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	17-04-2002	62.KT-CLC	81	Tốt	7,75	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225958064
789	62133382	Huỳnh Thị Thanh	Vân	Nữ	22-05-2002	62.KT-CLC	81	Tốt	7,63	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225625310
790	62134554	Nguyễn Trần Đức	Thịnh	Nam	22-05-2002	62.KT-CLC	81	Tốt	7,38	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225823514
	Tổng												6.020.000	30.100.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG															
791	62130521	Vũ Thị	Hiên	Nữ	13-03-2002	62.TCNH-3	88	Tốt	8,56	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		030302009643
792	62133774	Huỳnh Thị Xuân	Hương	Nữ	04-12-2002	62.TCNH-2	82	Tốt	8,51	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225961778
793	62134048	Lương Thị Phương	Nhi	Nữ	10-06-2002	62.TCNH-3	87	Tốt	8,38	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872439082	225691919
794	62132103	Phan Ngọc Anh	Thư	Nữ	10-06-2002	62.TCNH-1	92	Xuất sắc	8,34	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225932967
795	62131008	Nguyễn Phước	Lộc	Nam	20-03-2002	62.TCNH-3	91	Xuất sắc	8,05	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225697118
796	62134185	Vạn Thị	Sương	Nữ	07-07-2002	62.TCNH-3	85	Tốt	8,04	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872439098	264575650
797	62134347	Trần Thị Thu	Trà	Nữ	29-03-2002	62.TCNH-2	81	Tốt	7,98	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225697409
798	62133656	Nguyễn Thành Ngọc	Hải	Nam	19-12-2002	62.TCNH-3	82	Tốt	7,79	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225943749
799	62130047	Nguyễn Huỳnh Quang	Anh	Nam	29-09-2002	62.TCNH-2	91	Xuất sắc	7,77	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225697762
800	62134362	Võ Ngọc Châu	Trâm	Nữ	20-07-2002	62.TCNH-1	85	Tốt	7,72	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225935184
801	62133974	Lê Thị Hiếu	Ngân	Nữ	10-05-2002	62.TCNH-3	81	Tốt	7,32	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221546276
802	62131869	Trần Thị Kim	Thắm	Nữ	24-12-2002	62.TCNH-2	76	Khá	7,23	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225629704
803	62132378	Võ Thị Thu	Trang	Nữ	21-11-2020	62.TCNH-3	82	Tốt	7,20	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221551145
804	62131216	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	25-10-2002	62.TCNH-3	80	Tốt	7,06	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225723887
	Tổng												10.640.000	53.200.000		
	KHOA: VIỆN NUÔI TRỒNG THỦY SẢN													150.500.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH BỆNH HỌC THỦY SẢN															
805	59130347	Nguyễn Trung	Du	Nam	12-02-1998	59.BHTS	95	Xuất sắc	8,67	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872539723	225615119
806	59136204	Nguyễn Thị Ngọc	Nhung	Nữ	13-03-1998	59.BHTS	83	Tốt	8,52	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		264524835
807	58132997	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	10-04-1998	59.BHTS	82	Tốt	7,95	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872539722	225681696
808	59130488	Trịnh Thúy	Giang	Nữ	23-11-1999	59.BHTS	82	Tốt	7,90	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215453286
809	59131168	Lại Thị	Lan	Nữ	03-08-1999	59.BHTS	87	Tốt	7,86	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		036199001094

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
810	59136101	Huỳnh Thị Thanh	Trà	Nữ	15-11-1999	59.BHTS	87	Tốt	7,86	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221483701
	Tổng												4.480.000	22.400.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN															
811	59136262	Trương Thành	Nhân	Nam	21-07-1997	59.NTTS-1	83	Tốt	8,51	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871884254	264493520
812	59130978	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	24-09-1999	59.NTTS-2	91	Xuất sắc	8,38	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871867466	215496342
813	59130121	Nguyễn Phan Thành	Biên	Nam	12-09-1999	59.NTTS-1	83	Tốt	8,17	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		215441000
814	59131461	Trần Ngọc	Mỹ	Nam	06-02-1999	59.NTTS-1	83	Tốt	8,08	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871884253	215471665
815	59132154	Phạm Thị	Sứu	Nữ	26-02-1999	59.NTTS-1	82	Tốt	8,08	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225620517
816	59132176	Cao Thị Thanh	Tâm	Nữ	05-12-1999	59.NTTS-2	83	Tốt	8,03	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872542197	221469297
817	59131738	Nguyễn Thị Phú Quý Thọ	Nhon	Nữ	20-10-1999	59.NTTS-2	83	Tốt	8,02	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107866960995	215488271
818	59130701	Trần Văn	Hiển	Nam	04-08-1999	59.NTTS-2	83	Tốt	7,99	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101871867464	264543316
819	59132406	Nguyễn Phước	Thịnh	Nam	02-01-1999	59.NTTS-1	82	Tốt	7,91	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872537595	206335495
820	59130712	Đoàn Thị Kim	Hiếu	Nữ	01-07-1999	59.NTTS-1	82	Tốt	7,86	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872542202	225616993
821	59132640	Đỗ Văn	Toàn	Nam	20-04-1999	59.NTTS-2	82	Tốt	7,75	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		036099007912
822	59131804	Nguyễn Hữu Minh	Nhựt	Nam	19-05-1999	59.NTTS-1	82	Tốt	7,70	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106867264533	264509500
823	59132358	Hoàng Thị Minh	Thảo	Nữ	17-12-1999	59.NTTS-1	82	Tốt	7,66	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		281203106
824	59130242	Đinh Ngọc Trường	Đang	Nam	20-07-1999	59.NTTS-1	82	Tốt	7,62	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225716311
825	59130406	Trần Đức	Dũng	Nam	02-09-1999	59.NTTS-1	92	Xuất sắc	7,50	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241733702
826	59160570	Đặng Lê Phương	Vy	Nữ	21-11-1999	59.NTTS-1	82	Tốt	7,49	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		261488390
827	59134097	Lê Thành Quốc	Hải	Nam	30-07-1999	59.NTTS-2	90	Xuất sắc	7,44	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872542195	264535570
828	59130968	Trần Trường	Huy	Nam	06-08-1999	59.NTTS-1	82	Tốt	7,42	11	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104872542204	264535670
829	59131284	Nguyễn Hoài	Linh	Nam	18-11-1999	59.NTTS-2	80	Tốt	7,37	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		334959910
	Tổng												14.280.000	71.400.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN															
830	60136378	Võ Văn	Nhật	Nam	02-09-2000	60.NTTS-1	91	Xuất sắc	8,92	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871867549	215550432
831	60130830	Trần Văn	Quấn	Nam	12-08-2000	60.NTTS-2	98	Xuất sắc	8,80	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871843407	264535992
832	60131575	Lưu Phương	Nam	Nam	25-08-2000	60.NTTS-2	93	Xuất sắc	8,49	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102868764062	381884772
833	60136118	Nguyễn Công	Minh	Nam	05-09-1999	60.NTTS-2	93	Xuất sắc	8,35	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872537854	371937541
834	60136620	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	14-08-2000	60.NTTS-2	90	Xuất sắc	7,99	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215492329
835	60132256	Nguyễn Vũ Thanh	Tùng	Nam	08-08-2000	60.NTTS-1	92	Xuất sắc	7,73	26	Khá	Khá	700.000	3.500.000		03450013739
836	60130336	Dương Nguyễn	Hoàng	Nam	22-10-2000	60.NTTS-1	82	Tốt	7,56	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		261478162
837	60131116	Tạ Dương Minh	Trang	Nữ	11-05-2000	60.NTTS-2	82	Tốt	7,56	26	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872537853	215478878
838	60130409	Võ Quốc	Huy	Nam	12-11-2000	60.NTTS-1	82	Tốt	7,34	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221496572
	Tổng												6.860.000	34.300.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN															
839	61133646	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	16-07-2001	61.NTTS-1	86	Tốt	8,42	25	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871884339	215559563
840	61134559	Phạm Ngọc Thùy	Trang	Nữ	19-09-2001	61.NTTS-2	91	Xuất sắc	8,40	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872028332	225698275
841	61134116	Chung Văn	Nhì	Nam	01-04-2001	61.NTTS-1	88	Tốt	7,18	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		037201003354
	Tổng												2.380.000	11.900.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN															
842	62133689	Phạm Quang	Hậu	Nam	03-02-2002	62.NTTS-1	91	Xuất sắc	7,73	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215549888
843	62131595	Ngư Văn	Phước	Nam	21-09-2002	62.NTTS-2	82	Tốt	7,62	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264561600

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
844	62134207	Trần Võ Nhật	Tân	Nam	26-12-2002	62.NTTS-1	81	Tốt	7,07	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221542657
	Tổng												2.100.000	10.500.000		
	KHOA: XÂY DỰNG													39.900.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH CN KỸ THUẬT XÂY DỰNG															
845	59130045	Lý Thị Hoàng	Anh	Nữ	16-07-1998	59.CNXD-1	78	Khá	8,04	23	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225711340
846	59132396	Võ Quang	Thiện	Nam	12-02-1999	59.CNXD-2	77	Khá	7,57	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225927992
	Tổng												1.400.000	7.000.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH CN KỸ THUẬT XÂY DỰNG															
847	60131068	Nguyễn Minh	Toàn	Nam	10-07-2000	60.CNXD-2	85	Tốt	7,73	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100871890075	225768695
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH CN KỸ THUẬT XÂY DỰNG															
848	61133673	Nguyễn Hữu	Hoàng	Nam	29-05-2001	61.CNXD-2	83	Tốt	8,52	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872528538	225941022
849	61130310	Phan Kỳ	Hiệu	Nam	04-04-2001	61.CNXD-2	90	Xuất sắc	8,39	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225698073
	Tổng												1.680.000	8.400.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG															
850	61134174	Nguyễn Trường Thanh	Phong	Nam	07-04-2001	61.XDCTGT	72	Khá	8,71	20	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225689517
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH CN KỸ THUẬT XÂY DỰNG															
851	62134519	Phạm Minh	Vương	Nam	23-10-1994	62.CNXD-2	71	Khá	9,09	13	Xuất sắc	Khá	700.000	3.500.000		225901892
852	62134256	Đoàn Minh Ý	Thiên	Nam	05-10-2002	62.CNXD-2	93	Xuất sắc	7,71	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221503788
853	62131009	Bùi Nguyễn Thành	Lộc	Nam	09-10-2002	62.CNXD-2	71	Khá	7,61	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225946991
854	62133076	Diệp Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	28-03-2002	62.CNXD-2	74	Khá	7,60	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225928152
855	62134510	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	14-12-2002	62.CNXD-1	82	Tốt	7,12	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225698610
	Tổng												3.500.000	17.500.000		
	KHOA: KINH TẾ													1.026.200.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI															
856	59133203	Phan Lan	Vy	Nữ	28-10-1999	59.KDTM-1	83	Tốt	8,19	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872542180	225901504
857	59132116	Nguyễn Đạo	Sáng	Nam	13-11-1999	59.KDTM-1	95	Xuất sắc	8,18	13	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871890050	197413577
858	59131155	Đồng Thanh	Lam	Nữ	05-03-1999	59.KDTM-2	87	Tốt	8,14	11	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105867363845	251175034
859	59131360	Trần Thị Ngọc	Ly	Nữ	22-04-1999	59.KDTM-2	96	Xuất sắc	8,13	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871884248	221482343
860	59131119	Nguyễn Thị	Kiều	Nữ	30-06-1999	59.KDTM-1	82	Tốt	8,01	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		212587508
861	59132194	Phạm Lê Minh	Tâm	Nữ	25-12-1998	59.KDTM-1	85	Tốt	8,01	10	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225822051
862	59133185	Nguyễn Thị Lan	Vy	Nữ	14-01-1999	59.KDTM-2	88	Tốt	8,01	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871884249	225681273
863	59130982	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	17-11-1999	59.KDTM-1	82	Tốt	7,95	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221480429
864	59133236	Huỳnh Thị Nhật	Ý	Nữ	29-09-1999	59.KDTM-1	82	Tốt	7,95	13	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225683921
865	59130531	Võ Thị Thanh	Hà	Nữ	13-12-1999	59.KDTM-1	82	Tốt	7,83	10	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225906738
866	59131372	Nguyễn Thị Ngọc	Lý	Nữ	08-07-1999	59.KDTM-1	95	Xuất sắc	7,81	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101869165404	221484281
	Tổng												8.680.000	43.400.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH KINH TẾ NÔNG NGHIỆP															
867	59133258	Lê Hải	Yến	Nữ	01-07-1999	59.KTNN	82	Tốt	7,87	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106871843388	225909938
868	59131328	Nguyễn Thị Thanh	Lư	Nữ	02-09-1999	59.KTNN	82	Tốt	7,74	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221452116
869	59131441	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	10-06-1999	59.KTNN	82	Tốt	7,57	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221479893

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
870	59130370	Dương Trọng	Đức	Nam	18-09-1999	59.KTNN	92	Xuất sắc	7,46	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241762496
871	59131352	Phạm Thị Ngọc	Luyến	Nữ	22-02-1999	59.KTNN	92	Xuất sắc	7,41	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221480678
872	59131993	Trần Thanh	Quang	Nam	10-06-1999	59.KTNN	82	Tốt	7,28	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225766279
873	59134068	Nguyễn Thanh Quốc	Huy	Nam	18-03-1999	59.KTNN	82	Tốt	7,27	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221476890
874	59130754	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	Nữ	08-02-1999	59.KTNN	82	Tốt	7,24	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225689143
875	59132487	Nguyễn Lê Minh	Thư	Nữ	19-09-1999	59.KTNN	81	Tốt	7,17	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225715223
	Tổng												6.300.000	31.500.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH MARKETING															
876	59131439	Ngô Thị Tiểu	My	Nữ	03-06-1999	59.MARKT	80	Tốt	8,81	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872537898	59131439
877	59132043	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	10-02-1999	59.MARKT	86	Tốt	8,72	11	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872537859	241821339
878	59133254	Huỳnh Thị Kim	Yến	Nữ	12-05-1999	59.MARKT	73	Khá	8,63	11	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000	108866946833	221482496
879	59130597	Lê Thị Thanh	Hằng	Nữ	10-02-1999	59.MARKT	83	Tốt	8,60	11	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		215489031
880	59131752	Huỳnh Thảo	Như	Nữ	07-05-1999	59.MARKT	77	Khá	8,50	10	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		221485116
881	59132841	Nguyễn Thái Phương	Trình	Nữ	02-09-1999	59.MARKT	80	Tốt	8,49	11	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102866903065	225912199
882	59136208	Nguyễn Thị Thu	Thương	Nữ	23-06-1999	59.MARKT	88	Tốt	8,39	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107867375353	221409662
	Tổng												5.600.000	28.000.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH															
883	59138020	Nguyễn Hùng	Vĩ	Nam	01-01-1999	59.QTKD-1	100	Xuất sắc	8,94	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872537607	225762882
884	59131289	Tạ Thị Kim	Loan	Nữ	20-11-1999	59.QTKD-2	83	Tốt	8,92	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871884268	221475086
885	59131628	Đặng Hùng	Nguyên	Nam	17-01-1999	59.QTKD-2	95	Xuất sắc	8,80	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225765350
886	59130167	Đặng Thị Kim	Chi	Nữ	22-08-1998	59.QTKD-3	91	Xuất sắc	8,78	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		212813818
887	59131459	Lương Hoài	My	Nữ	02-06-1999	59.QTKD-1	100	Xuất sắc	8,77	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872537609	225929251
888	59130325	Trần Thị Huyền	Diệu	Nữ	09-04-1999	59.QTKD-1	85	Tốt	8,69	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225715091
889	59131095	Lê Ngọc	Khuyên	Nữ	28-07-1998	59.QTKD-2	95	Xuất sắc	8,62	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871884270	264507418
890	59132729	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	21-11-1999	59.QTKD-1	85	Tốt	8,57	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103869735145	212861094
891	59130975	Hồ Thị Ngọc	Huyền	Nữ	23-06-1999	59.QTKD-2	83	Tốt	8,57	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871884271	197414841
892	59132030	Lê Trần Khánh	Quyên	Nữ	25-02-1999	59.QTKD-2	83	Tốt	8,55	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871884272	225715582
893	59132670	Phạm Thị	Trâm	Nữ	10-07-1999	59.QTKD-2	88	Tốt	8,51	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105867558768	201803978
894	59132662	Mai Thị	Tốt	Nữ	25-08-1999	59.QTKD-1	85	Tốt	8,50	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871867471	225620273
895	59131373	Lê Thị Hoa	Lý	Nữ	09-07-1999	59.QTKD-1	83	Tốt	8,47	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225687272
896	59131134	Võ Thị Mỹ	Kim	Nữ	18-03-1999	59.QTKD-1	95	Xuất sắc	8,46	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871867469	221465827
897	59130204	Nguyễn Đức	Công	Nam	31-01-1999	59.QTKD-1	83	Tốt	8,44	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225911518
898	59130161	Võ Thị Bảo	Châu	Nữ	15-07-1999	59.QTKD-2	83	Tốt	8,39	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225766291
899	59131623	Nguyễn Hạnh	Nguyên	Nữ	05-03-1999	59.QTKD-1	88	Tốt	8,38	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872537605	225684818
900	59131596	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	27-08-1999	59.QTKD-2	83	Tốt	8,37	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225684862
901	59132017	Trần Nhân	Quý	Nam	28-07-1999	59.QTKD-1	100	Xuất sắc	8,35	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221485027
902	59130604	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	Nữ	27-11-1999	59.QTKD-1	88	Tốt	8,34	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872537606	225901766
903	59133094	Huỳnh Thị Mai	Vàng	Nữ	28-11-1999	59.QTKD-1	88	Tốt	8,34	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225617428
904	59130592	Đặng Thị Thu	Hằng	Nữ	03-04-1999	59.QTKD-1	80	Tốt	8,32	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		212836146
905	59130776	Nguyễn Thanh	Hoài	Nữ	16-12-1999	59.QTKD-2	93	Xuất sắc	8,32	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		197392081
906	59131897	Nguyễn Thị Diệu	Phúc	Nữ	18-08-1999	59.QTKD-1	90	Xuất sắc	8,31	26	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225818696
907	59132751	Lê Trần Thanh	Trang	Nữ	07-03-1999	59.QTKD-2	83	Tốt	8,31	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872564183	225712539

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
908	59130770	Phạm Thị Xuân	Hòa	Nữ	27-07-1999	59.QTKD-3	83	Tốt	8,29	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225925187
909	59131811	Nguyễn Thị Xuân	Nờ	Nữ	24-05-1999	59.QTKD-2	83	Tốt	8,28	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103866868597	221462515
910	59133116	Nguyễn Thị	Viên	Nữ	09-09-1999	59.QTKD-3	82	Tốt	8,28	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		212838515
911	59131772	Lê Thị	Nhung	Nữ	30-07-1999	59.QTKD-3	83	Tốt	8,25	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		187742894
912	59133061	Nguyễn Thị Hồng	Uyển	Nữ	08-11-1999	59.QTKD-1	85	Tốt	8,23	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871867470	225620452
	Tổng												25.200.000	126.000.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI															
913	60135053	Nguyễn Ngọc Tháo	Anh	Nữ	25-04-2000	60.KDTM-2	93	Xuất sắc	8,89	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871867520	225919554
914	60137427	Lê Quang	Tuệ	Nam	25-10-2000	60.KDTM-2	88	Tốt	8,58	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871867521	225930992
915	60136119	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	25-10-2000	60.KDTM-1	83	Tốt	8,44	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872542130	225931809
916	60131021	Nguyễn Thị Anh	Thương	Nữ	03-08-2000	60.KDTM-1	83	Tốt	8,32	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106868286017	221478393
917	60131115	Phạm Thị Thu	Trang	Nữ	03-09-2000	60.KDTM-1	87	Tốt	8,19	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871884279	221478368
918	60130627	Dương Thị Kim	Ngân	Nữ	10-10-2000	60.KDTM-1	83	Tốt	8,02	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104868286006	221478381
919	60130515	Nguyễn Ngọc Nhật	Linh	Nữ	17-04-2000	60.KDTM-1	77	Khá	7,96	27	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102868892031	225936031
920	60131785	Nguyễn Thị Thanh	Hương	Nữ	23-03-2000	60.KDTM-1	86	Tốt	7,93	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871884278	221483959
921	60135383	Nguyễn Thuỳ	Duyên	Nữ	07-03-2000	60.KDTM-2	82	Tốt	7,84	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109869735343	215484546
922	60135951	Nguyễn Nhạc	Linh	Nữ	10-03-2000	60.KDTM-2	90	Xuất sắc	7,82	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872565236	225685754
923	60137595	Đào Huyền	Vy	Nữ	25-04-2000	60.KDTM-1	82	Tốt	7,65	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221489747
924	60131169	Lê Vũ Cẩm	Tú	Nữ	27-03-2000	60.KDTM-1	82	Tốt	7,64	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225765556
925	60131711	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	Nữ	10-09-2000	60.KDTM-1	82	Tốt	7,51	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215497493
926	60135487	Trần Thị Lệ	Hằng	Nữ	19-05-2000	60.KDTM-2	92	Xuất sắc	7,49	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100871867523	225824632
927	60135730	Trần Thị Phúc	Hường	Nữ	10-10-2000	60.KDTM-2	82	Tốt	7,49	26	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109871867524	212816441
928	60136722	Trần Thị Nhật	Quỳnh	Nữ	14-11-2000	60.KDTM-1	82	Tốt	7,41	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872542131	225714629
929	60137396	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	27-02-2000	60.KDTM-1	82	Tốt	7,38	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109869598110	215574765
930	60136531	Cao Tiến	Phong	Nam	27-05-2000	60.KDTM-1	82	Tốt	7,33	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241802341
931	60130523	Huỳnh Thị Mỹ	Loan	Nữ	03-05-2000	60.KDTM-1	82	Tốt	7,27	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221483995
932	60131077	Huỳnh Thị Phương	Trâm	Nữ	09-04-2000	60.KDTM-2	82	Tốt	7,16	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225765606
	Tổng												14.840.000	74.200.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH KINH TẾ PHÁT TRIỂN															
933	60136726	Nguyễn Thái Thị	Sấn	Nữ	08-02-2000	60.KTPT	83	Tốt	8,12	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871884293	225684470
934	60130675	Nguyễn Hữu	Nguyễn	Nam	01-01-2000	60.KTPT	80	Tốt	7,53	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225682347
	Tổng												1.540.000	7.700.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH MARKETING															
935	60132157	Nguyễn Nhật	Thảo	Nữ	12-05-2000	60.MARKT-1	93	Xuất sắc	8,27	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871884299	225915201
936	60136511	Nguyễn Hằng Minh	Pháp	Nam	15-05-2000	60.MARKT-2	100	Xuất sắc	8,16	25	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225622039
937	60131028	Hà Thu	Thúy	Nữ	12-12-2000	60.MARKT-2	100	Xuất sắc	8,14	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221486726
938	60136425	Trần Ngọc Ý	Nhi	Nữ	01-03-2000	60.MARKT-1	90	Xuất sắc	8,06	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225934029
939	60135309	Nguyễn Thị Thu	Dung	Nữ	15-07-2000	60.MARKT-1	92	Xuất sắc	7,86	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101871884302	225768575
940	60136997	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	23-02-2000	60.MARKT-2	100	Xuất sắc	7,86	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225617797
941	60131081	Nguyễn Hữu Bảo	Trâm	Nữ	11-05-2000	60.MARKT-1	89	Tốt	7,85	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100872537864	221498716
942	60137090	Nguyễn Thị Xuân	Thúy	Nữ	15-09-2000	60.MARKT-1	89	Tốt	7,84	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225768725
943	60135385	Tạ Tư	Duyên	Nữ	14-08-2000	60.MARKT-2	93	Xuất sắc	7,80	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685918

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
944	60135670	Đinh Thị Kim	Huệ	Nữ	25-11-2000	60.MARKT-1	91	Xuất sắc	7,72	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221508132
945	60137079	Nguyễn Thị Thân	Thương	Nữ	07-12-2000	60.MARKT-1	97	Xuất sắc	7,71	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225717913
946	60137048	Trần Ngọc Thanh	Thư	Nữ	02-01-2000	60.MARKT-1	89	Tốt	7,61	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225684243
947	60131034	Hàng Thị Ngọc	Thùy	Nữ	05-09-2000	60.MARKT-1	87	Tốt	7,55	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225717221
948	60136409	Nguyễn Thị Yền	Nhi	Nữ	20-11-2000	60.MARKT-2	92	Xuất sắc	7,54	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225717837
949	60137046	Trần Anh	Thư	Nữ	27-10-2000	60.MARKT-2	92	Xuất sắc	7,54	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685280
950	60137012	Lê Minh	Thông	Nam	03-01-2000	60.MARKT-1	87	Tốt	7,45	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100871884303	225687763
951	60135250	Huỳnh Thị Vương	Diễm	Nữ	31-05-2000	60.MARKT-2	87	Tốt	7,41	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221510534
952	60131997	Lê Thị Thu	Hạ	Nữ	14-08-2000	60.MARKT-1	97	Xuất sắc	7,39	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221478467
953	60135459	Nguyễn Đức Mỹ	Hân	Nữ	01-06-2000	60.MARKT-1	87	Tốt	7,22	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225688761
954	60135586	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	01-02-2000	60.MARKT-1	85	Tốt	7,19	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225695998
955	60137039	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	14-06-2000	60.MARKT-1	88	Tốt	7,05	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685295
	Tổng												15.260.000	76.300.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH															
956	60137196	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	30-09-2000	60.QTKD-1	82	Tốt	8,86	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871873418	221505662
957	60131810	Võ Trần Yến	Nhi	Nữ	04-05-2000	60.QTKD-3	83	Tốt	8,39	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104002912106	215514852
958	60137285	Trần Thị	Trang	Nữ	01-04-1999	60.QTKD-1	85	Tốt	8,00	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871873421	225691489
959	60137068	Trần Thị Minh	Thuận	Nữ	09-02-2000	60.QTKD-1	82	Tốt	7,88	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872539719	221468940
960	60136447	Lê Trịnh Quỳnh	Như	Nữ	25-06-2000	60.QTKD-2	87	Tốt	7,88	26	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225684945
961	60130894	Lê Thị	Sương	Nữ	20-12-2000	60.QTKD-1	81	Tốt	7,85	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872539717	221453213
962	60132034	Phạm Thị Mỹ	Trang	Nữ	01-02-2000	60.QTKD-1	77	Khá	7,84	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872539721	221497469
963	60136390	Huỳnh Thị Yến	Nhi	Nữ	20-10-2000	60.QTKD-3	82	Tốt	7,83	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225687826
964	60136316	Lại Thiện Minh	Nguyên	Nữ	15-09-2000	60.QTKD-3	97	Xuất sắc	7,80	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872528552	225932044
965	60135276	Võ Nguyễn Xuân	Định	Nam	12-06-2000	60.QTKD-1	84	Tốt	7,78	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872539720	225933051
966	60135732	Nguyễn Thanh	Hựu	Nam	11-03-2000	60.QTKD-1	87	Tốt	7,73	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109868274001	221486649
967	60137492	Nguyễn Minh	Uyên	Nữ	15-07-2000	60.QTKD-1	79	Khá	7,73	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225716653
968	60139156	Nguyễn Thị Bích	Uyên	Nữ	07-07-2000	60.QTKD-3	82	Tốt	7,73	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106872528553	225768692
969	60135859	Nguyễn Thế	Kiệt	Nam	11-06-2000	60.QTKD-2	82	Tốt	7,70	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225934859
970	60137678	Trịnh Xuân	Yến	Nữ	03-01-2000	60.QTKD-2	87	Tốt	7,67	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872567748	225923450
971	60130934	Nguyễn Minh	Thành	Nam	29-01-2000	60.QTKD-1	83	Tốt	7,63	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225768257
972	60131417	Nguyễn Thị Nhật	Lan	Nữ	16-10-2000	60.QTKD-3	82	Tốt	7,49	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		197407275
973	60136200	Lê Thị Kiều	Nga	Nữ	09-07-2000	60.QTKD-1	79	Khá	7,47	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103871873420	225762014
974	60135823	Nguyễn Thiên Huyền	Khanh	Nữ	18-10-2000	60.QTKD-2	82	Tốt	7,37	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225825057
975	60136350	Phạm Thị Thanh	Nhân	Nữ	14-07-2000	60.QTKD-2	87	Tốt	7,32	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871705204	225694097
976	60137076	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	22-12-2000	60.QTKD-3	82	Tốt	7,30	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101872539561	221484669
977	60135314	Trần Thị Mỹ	Dung	Nữ	14-10-2000	60.QTKD-2	82	Tốt	7,23	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225768162
	Tổng												15.820.000	79.100.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH PHÁP															
978	60130904	Phạm Văn	Tâm	Nam	16-11-2000	60.QTKD-P	82	Tốt	7,94	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872537870	225769393
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI															
979	61130311	Ứng Thị Mỹ	Hiệu	Nữ	13-09-2001	61.KDTM-1	93	Xuất sắc	8,47	27	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871867607	225768334

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
980	61134590	Phạm Lê Mai	Trúc	Nữ	12-11-2001	61.KDTM-2	83	Tốt	8,34	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872540342	225944734
981	61133971	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	27-02-2001	61.KDTM-2	93	Xuất sắc	8,28	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872540338	221482281
982	61132959	Đoàn Trần Mỹ	Oanh	Nữ	25-11-2001	61.KDTM-2	83	Tốt	8,27	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872540340	225695002
983	61133935	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	15-12-2001	61.KDTM-1	83	Tốt	8,15	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871867606	035301003502
984	61130605	Võ Thị Trà	My	Nữ	28-11-2001	61.KDTM-2	83	Tốt	8,12	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103870868896	221481195
985	61134012	Nguyễn Thị Hoàng	Ngân	Nữ	18-01-2001	61.KDTM-2	83	Tốt	8,09	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872540341	225719997
986	61130427	Nguyễn Trọng Điền	Khang	Nam	15-10-2001	61.KDTM-2	83	Tốt	8,02	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872540339	225923782
987	61136480	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	26-02-2001	61.KDTM-1	82	Tốt	7,92	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872406505	187862818
988	61130477	Cao Thị Xuân	Lam	Nữ	21-09-2001	61.KDTM-1	82	Tốt	7,86	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225695093
989	61134014	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	20-07-2001	61.KDTM-1	92	Xuất sắc	7,82	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100871867605	215538647
990	61136435	Đặng Đình	Thành	Nam	28-10-2001	61.KDTM-1	82	Tốt	7,76	25	Khá	Khá	700.000	3.500.000		034201001725
991	61132268	Nguyễn Tường	Vi	Nữ	21-07-2001	61.KDTM-2	92	Xuất sắc	7,69	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872540344	225695121
992	61136453	Huỳnh Thị Thuý	Vy	Nữ	19-11-2001	61.KDTM-2	77	Khá	7,55	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215539520
993	61131509	Trần Hắc Hoàng	Uyên	Nữ	21-03-2001	61.KDTM-1	77	Khá	7,23	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225945370
994	61131322	Huỳnh Lê Bảo	Trần	Nữ	30-07-2001	61.KDTM-2	77	Khá	7,21	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225933349
995	61132507	Nguyễn Huỳnh Mẫn	Vy	Nữ	12-02-2001	61.KDTM-2	77	Khá	7,05	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221489809
	Tổng												13.020.000	65.100.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH KINH TẾ PHÁT TRIỂN															
996	61133255	Đoàn Yến Tuyết	Kha	Nữ	06-05-2001	61.KTPT	87	Tốt	7,53	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872539800	221530165
997	61131844	Đào Thị Bích	Lài	Nữ	14-04-2001	61.KTPT	94	Xuất sắc	7,39	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221507432
	Tổng												1.400.000	7.000.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH MARKETING															
998	61133996	Phạm Thị Thúy	Nga	Nữ	03-07-2001	61.MARKT-2	80	Tốt	9,05	19	Xuất sắc	Giỏi	840.000	4.200.000	107871884321	225692999
999	61132972	Nguyễn Thị Kim	Thi	Nữ	09-09-2001	61.MARKT-1	80	Tốt	8,80	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872542189	225695030
1000	61133122	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Nữ	22-05-2001	61.MARKT-2	83	Tốt	8,77	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871884331	225716315
1001	61134527	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	Nữ	07-01-2001	61.MARKT-2	83	Tốt	8,65	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871884322	225688356
1002	61136446	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	03-01-2001	61.MARKT-2	85	Tốt	8,55	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871884330	241897673
1003	61134425	Hồ Quỳnh	Thư	Nữ	12-12-2001	61.MARKT-2	95	Xuất sắc	8,38	28	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871884320	225929816
1004	61131693	Tô Ánh	Đông	Nữ	18-11-2001	61.MARKT-1	80	Tốt	8,17	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872542186	225620106
1005	61136489	Nguyễn Thị	Thu	Nữ	28-07-2000	61.MARKT-1	88	Tốt	8,15	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		264539605
1006	61133576	Hà Bảo	Hân	Nữ	24-07-2001	61.MARKT-1	80	Tốt	7,99	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221515792
1007	61134269	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	08-05-2001	61.MARKT-2	82	Tốt	7,99	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104871884324	225698899
1008	61130144	Trần Văn	Đích	Nam	13-03-2001	61.MARKT-2	80	Tốt	7,89	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225697208
1009	61130221	Lê Thị Ngọc	Giàu	Nữ	15-10-2001	61.MARKT-2	70	Khá	7,87	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	107872537582	225627411
1010	61136503	Bùi Thị Hương	Mơ	Nữ	18-11-2000	61.MARKT-2	83	Tốt	7,80	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872537578	034300002124
1011	61134429	Ngô Hoàng Minh	Thư	Nữ	25-04-2001	61.MARKT-1	85	Tốt	7,77	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		215540689
1012	61133398	Võ Phúc	Bảo	Nam	16-03-2001	61.MARKT-1	80	Tốt	7,75	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225692373
1013	61133690	Phan Bích	Hợp	Nữ	09-06-2001	61.MARKT-1	78	Khá	7,70	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221525554
1014	61130686	Lê Như	Ngọc	Nữ	16-02-2001	61.MARKT-2	71	Khá	7,70	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109872537580	225719606
1015	61132359	Lê Thị Kim	Phương	Nữ	10-11-2001	61.MARKT-2	82	Tốt	7,70	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221500724
1016	61131368	Tô Thị Mỹ	Trang	Nữ	24-10-2001	61.MARKT-2	90	Xuất sắc	7,67	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872439083	225693068
1017	61136406	Hồ Văn	Trường	Nam	24-05-2001	61.MARKT-1	80	Tốt	7,56	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225949496

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
1018	61133889	Nguyễn Phan Phương	Loan	Nữ	03-09-2001	61.MARKT-2	81	Tốt	7,53	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872537584	225721206
	Tổng												15.820.000	79.100.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH															
1019	61133455	Huỳnh Quốc	Cường	Nam	01-11-2001	61.QTKD-1	85	Tốt	8,81	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871873445	225828235
1020	61133432	Lê Thị	Chi	Nữ	18-11-2001	61.QTKD-1	83	Tốt	8,55	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872539796	225697815
1021	61130244	Nguyễn Đoàn Ngọc	Hân	Nữ	20-10-2001	61.QTKD-1	83	Tốt	8,52	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100871873448	225694936
1022	61130636	Lê Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	05-07-2001	61.QTKD-1	83	Tốt	8,43	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871873446	225720504
1023	61132714	Nguyễn Thế	Trọng	Nam	21-07-2001	61.QTKD-4	90	Xuất sắc	8,35	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871873460	225699119
1024	61132546	Tạ Thị Thanh	Thúy	Nữ	27-02-2001	61.QTKD-3	93	Xuất sắc	8,27	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871873453	264572407
1025	61134647	Nguyễn Tuyền Sương	Tuyết	Nữ	02-07-2001	61.QTKD-3	91	Xuất sắc	8,15	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871873457	225696876
1026	61130059	Nguyễn Ngọc Thái	Bình	Nam	22-10-2001	61.QTKD-2	83	Tốt	8,14	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871867637	225626408
1027	61133023	Nguyễn Thị Trúc	Anh	Nữ	25-07-2001	61.QTKD-4	86	Tốt	8,13	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872539714	221501023
1028	61131080	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	04-05-2001	61.QTKD-4	100	Xuất sắc	8,11	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871873459	225917380
1029	61132140	Lương Thị Huyền	Thoại	Nữ	03-08-2001	61.QTKD-3	88	Tốt	8,00	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109872537592	225623077
1030	61130925	Nguyễn Ngọc	Quí	Nam	05-01-2001	61.QTKD-4	85	Tốt	7,94	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109871873463	225697431
1031	61134718	Huỳnh Phan Từ	Vy	Nữ	26-06-2001	61.QTKD-1	72	Khá	7,86	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		212866575
1032	61131358	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	19-12-2001	61.QTKD-4	85	Tốt	7,86	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872539711	225688675
1033	61132073	Huỳnh Lê Trường	Sinh	Nữ	07-11-2001	61.QTKD-1	82	Tốt	7,77	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		
1034	61134101	Nguyễn Trần Phương	Nhi	Nữ	16-09-2001	61.QTKD-1	82	Tốt	7,57	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109871873449	225626662
1035	61132520	Trịnh Bảo	Na	Nữ	17-12-2001	61.QTKD-4	85	Tốt	7,22	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225694925
1036	61131682	Đinh Thị Ngọc	Diễm	Nữ	08-09-2001	61.QTKD-2	86	Tốt	7,07	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221503587
	Tổng												14.140.000	70.700.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH CHẤT LƯỢNG CAO															
1037	61131015	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Nữ	09-11-2001	61.QTKD-CLC	85	Tốt	8,65	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871884346	225934482
1038	61130564	Nguyễn Thị Hồng	Ly	Nữ	08-09-2001	61.QTKD-CLC	83	Tốt	8,37	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106871884347	225933038
1039	61134110	Trần Ngọc Huyền	Nhi	Nữ	26-03-2001	61.QTKD-CLC	82	Tốt	8,36	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225944205
1040	61132034	Phan Ngọc Minh	Phương	Nữ	21-06-2001	61.QTKD-CLC	83	Tốt	8,25	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225913082
1041	61134243	Nguyễn Hoài	Quyên	Nữ	10-03-2001	61.QTKD-CLC	83	Tốt	8,13	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871884351	225922209
1042	61130105	Nguyễn Kim Nguyên	Đài	Nữ	01-06-2001	61.QTKD-CLC	83	Tốt	8,04	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221481869
1043	61134436	Phạm Thanh	Thư	Nữ	01-07-2001	61.QTKD-CLC	83	Tốt	8,03	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871884353	225920794
1044	61133688	Lý Dương	Hồng	Nữ	20-10-2001	61.QTKD-CLC	93	Xuất sắc	8,00	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871884348	241963486
1045	61131356	Nguyễn Thị Minh	Trang	Nữ	25-03-2001	61.QTKD-CLC	82	Tốt	7,97	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108871884345	225823268
1046	61136420	Đỗ Nguyên	Hạnh	Nữ	03-10-2001	61.QTKD-CLC	82	Tốt	7,93	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	101871884354	231363509
1047	61131173	Huỳnh Nhật Anh	Thư	Nữ	06-11-2001	61.QTKD-CLC	82	Tốt	7,77	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871884350	225922226
1048	61136452	Lê Ngọc Thảo	Uyên	Nữ	22-08-2001	61.QTKD-CLC	82	Tốt	7,70	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000	104871884349	225931856
1049	61131057	Nguyễn Chí Phương	Thanh	Nữ	25-11-2001	61.QTKD-CLC	92	Xuất sắc	7,67	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225921865
1050	61132775	Vũ Minh	Hiếu	Nam	15-08-2001	61.QTKD-CLC	92	Xuất sắc	7,45	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100871884355	225933847
1051	61134008	Nguyễn Hoàng Khánh	Ngân	Nữ	03-12-2001	61.QTKD-CLC	82	Tốt	7,39	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000	109871884356	225626377
	Tổng												11.620.000	58.100.000		
	KHÓA 61 - HỆ CAO ĐẲNG, NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH															
1052	61167003	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	01-06-2001	61C.QTKD-1	91	Xuất sắc	8,17	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872539698	215530214
1053	61160090	Trần Văn	Hải	Nam	06-11-2001	61C.QTKD-1	93	Xuất sắc	8,13	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871873465	225692416

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
1054	61161457	Hoàng Thị Quỳnh	Vân	Nữ	31-10-2001	61C.QTKD-1	82	Tốt	7,07	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		187885033
	Tổng												2.380.000	11.900.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI															
1055	62131133	Lê Thị Trà	My	Nữ	24-04-2002	62.KDTM-1	92	Xuất sắc	8,83	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225773725
1056	62134022	Nguyễn Lê Bảo	Nguyên	Nữ	17-11-2002	62.KDTM-2	72	Khá	8,46	19	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225699395
1057	62134005	Nguyễn Thái Thị	Ngọc	Nữ	25-06-2002	62.KDTM-1	82	Tốt	8,32	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225964814
1058	62134155	Đỗ Thị Phương	Quỳnh	Nữ	11-08-2002	62.KDTM-1	82	Tốt	8,23	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225947251
1059	62132389	Nguyễn Ngọc	Trí	Nam	04-12-2002	62.KDTM-2	81	Tốt	7,91	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225962049
1060	62133751	Nguyễn Đỗ Ánh	Hồng	Nữ	14-12-2002	62.KDTM-1	81	Tốt	7,85	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225719965
1061	62132106	Trần Anh	Thư	Nữ	15-09-2002	62.KDTM-1	71	Khá	7,66	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225722897
1062	62132515	Nguyễn Cẩm	Tú	Nữ	19-04-2002	62.KDTM-2	81	Tốt	7,56	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225769366
1063	62134384	Đào Thiên	Trí	Nam	24-09-2002	62.KDTM-1	76	Khá	7,53	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225829041
1064	62133874	Nguyễn Nhất	Linh	Nam	18-08-2002	62.KDTM-1	81	Tốt	7,38	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225717884
1065	62131063	Lê Thị Hương	Ly	Nữ	20-07-2002	62.KDTM-2	81	Tốt	7,31	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221509324
1066	62132155	Nguyễn Thị Phương	Thúy	Nữ	12-02-2002	62.KDTM-1	81	Tốt	7,28	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225961121
	Tổng												8.820.000	44.100.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH KINH TẾ THỦY SẢN															
1067	62133065	Cao Trần Thanh	Huyền	Nữ	08-01-2002	62.KTETS	74	Khá	7,27	11	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225948238
	Tổng												700.000	3.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH KINH TẾ PHÁT TRIỂN															
1068	62133640	Nguyễn Thị Thùy	Giang	Nữ	27-03-2002	62.KTPT-2	83	Tốt	7,27	12	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225724164
1069	62131619	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	16-09-2002	62.KTPT-2	81	Tốt	7,17	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225963288
1070	62132912	Đoàn Bảo Khánh	Vân	Nữ	01-10-2002	62.KTPT-2	81	Tốt	7,01	12	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225955185
	Tổng												2.100.000	10.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH MARKETING															
1071	62131400	Lê Mai	Nhi	Nữ	01-10-2002	62.MARKT-3	72	Khá	8,44	17	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		221526316
1072	62134011	Phan Nguyễn Bích	Ngọc	Nữ	23-10-2002	62.MARKT-1	98	Xuất sắc	8,26	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769107
1073	62132828	Tạ Lê Tĩnh	Yên	Nữ	07-12-2002	62.MARKT-3	82	Tốt	8,23	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225950859
1074	62132329	Đào Thùy	Trang	Nữ	23-10-2002	62.MARKT-3	82	Tốt	8,16	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221534206
1075	62132266	Dương Nguyễn Thùy	Trâm	Nữ	27-02-2002	62.MARKT-1	83	Tốt	8,15	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225768490
1076	62131799	Đinh Thị Nhật	Sương	Nữ	28-02-2002	62.MARKT-1	88	Tốt	8,11	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225961562
1077	62131415	Nguyễn Phúc Thảo	Nhi	Nữ	18-08-2002	62.MARKT-1	82	Tốt	8,04	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225931505
1078	62132475	Nguyễn Thành	Trung	Nam	23-02-2002	62.MARKT-2	94	Xuất sắc	8,04	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769211
1079	62134407	Lê Thị Minh	Trúc	Nữ	03-05-2002	62.MARKT-1	88	Tốt	8,00	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		038302006111
1080	62130017	Phạm Trần Khôi	An	Nữ	26-12-2002	62.MARKT-3	82	Tốt	8,00	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225957184
1081	62131914	Nguyễn Sơn	Thành	Nam	01-04-2002	62.MARKT-1	87	Tốt	7,89	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225626105
1082	62132119	Huỳnh Thị Bích	Thuận	Nữ	20-02-2002	62.MARKT-3	81	Tốt	7,87	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225955223
1083	62133767	Nguyễn Duy	Hưng	Nam	18-01-2002	62.MARKT-1	82	Tốt	7,75	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225959612
1084	62131146	Nguyễn Trà	My	Nữ	31-07-2002	62.MARKT-1	87	Tốt	7,54	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225770279
1085	62133425	Ngô Thị Diệu	Hương	Nữ	30-04-2002	62.MARKT-1	84	Tốt	7,31	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225955875
1086	62131369	Lê Trọng	Nhân	Nam	12-01-2002	62.MARKT-2	91	Xuất sắc	7,16	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225773777
1087	62133862	Nguyễn Thị Ngọc	Lệ	Nữ	20-08-2002	62.MARKT-1	72	Khá	7,12	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225692980

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
	Tổng												13.160.000	65.800.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH															
1088	62131628	Nguyễn Thị Bích	Phượng	Nữ	09-05-2002	62.QTKD-4	98	Xuất sắc	8,84	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225945254
1089	62134078	Trương Hoàng	Ny	Nữ	13-03-2002	62.QTKD-4	82	Tốt	8,81	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225954554
1090	62134243	Nguyễn Đỗ Phương	Thảo	Nữ	24-02-2002	62.QTKD-4	82	Tốt	8,77	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225720617
1091	62134253	Nguyễn Thị Mai	Thi	Nữ	09-09-2002	62.QTKD-1	92	Xuất sắc	8,72	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225961448
1092	62131692	Nguyễn Thị Thanh	Quyên	Nữ	02-10-2002	62.QTKD-4	82	Tốt	8,66	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225957409
1093	62132678	Trần Thị Tường	Vi	Nữ	04-06-2002	62.QTKD-3	93	Xuất sắc	8,61	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225773574
1094	62130449	Bùi Đặng Bảo	Hân	Nữ	24-12-2002	62.QTKD-4	82	Tốt	8,53	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225932003
1095	62132328	Đặng Thị Thùy	Trang	Nữ	22-09-2002	62.QTKD-4	94	Xuất sắc	8,52	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225944539
1096	62132192	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	Nữ	07-11-2002	62.QTKD-1	82	Tốt	8,45	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225630592
1097	62133958	Nguyễn Phi	Nam	Nam	28-12-2002	62.QTKD-4	92	Xuất sắc	8,42	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221509044
1098	62134202	Nguyễn Duy	Tân	Nam	23-08-2001	62.QTKD-1	82	Tốt	8,41	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221474147
1099	62131459	Huỳnh Thị Uyển	Như	Nữ	26-05-2002	62.QTKD-4	82	Tốt	8,39	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769196
1100	62131605	Huỳnh Thị Mỹ	Phương	Nữ	17-10-2002	62.QTKD-1	82	Tốt	8,38	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225772691
1101	62133913	Phạm Thị Yển	Ly	Nữ	02-10-2002	62.QTKD-1	82	Tốt	8,36	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		215600413
1102	62133965	Nguyễn Thị Ngọc	Nga	Nữ	04-10-2002	62.QTKD-1	82	Tốt	8,31	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221514701
1103	62131122	Đặng Thị Huỳnh	My	Nữ	30-09-2002	62.QTKD-1	82	Tốt	8,30	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225772760
1104	62130673	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	15-10-2002	62.QTKD-2	82	Tốt	8,21	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221542505
1105	62132802	Trần Mỹ	Xuân	Nữ	05-03-2002	62.QTKD-4	82	Tốt	8,21	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225932324
1106	62134489	Trần Thị	Vàng	Nữ	07-04-2002	62.QTKD-3	83	Tốt	8,18	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		221530984
1107	62131276	Võ Thị Kim	Nghĩa	Nữ	01-09-2002	62.QTKD-3	83	Tốt	8,04	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225722663
1108	62134434	Nguyễn Thị	Tú	Nữ	02-08-2002	62.QTKD-4	71	Khá	7,92	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225944621
1109	62131380	Lê Thị Thanh	Nhàng	Nữ	22-10-2002	62.QTKD-1	91	Xuất sắc	7,91	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225690462
1110	62131686	Lê Phương	Quyên	Nữ	31-10-2002	62.QTKD-2	79	Khá	7,91	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225720082
1111	62130413	Nguyen Thi Hong	Ha	Nữ	06-01-2002	62.QTKD-4	71	Khá	7,74	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264553338
1112	62131926	Huỳnh Thị	Thảo	Nữ	25-12-2002	62.QTKD-1	81	Tốt	7,72	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225629982
1113	62132649	Lê Thị Thu	Vân	Nữ	04-11-2002	62.QTKD-4	71	Khá	7,71	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225961960
1114	62132218	Trần Quang	Tiến	Nam	07-04-2002	62.QTKD-4	76	Khá	7,68	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225951439
1115	62130910	Nguyễn Thị Hồng	Lam	Nữ	11-01-2002	62.QTKD-3	82	Tốt	7,49	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225963737
1116	62134169	Võ Thị Trúc	Quỳnh	Nữ	31-07-2002	62.QTKD-3	82	Tốt	7,49	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225964335
	Tổng												23.100.000	115.500.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH CHẤT LƯỢNG CAO															
1117	62132876	Nguyễn Kiều	Giang	Nữ	20-06-2002	62.QTKD-CLC	82	Tốt	8,09	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		251259197
1118	62130034	Hà Quỳnh	Anh	Nữ	04-10-2002	62.QTKD-CLC	81	Tốt	7,94	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225931131
1119	62133918	Nguyễn Ngọc Sương	Mai	Nữ	17-04-2002	62.QTKD-CLC	81	Tốt	7,66	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225952117
1120	62132372	Trần Ngọc Thiên	Trang	Nữ	16-01-2002	62.QTKD-CLC	81	Tốt	7,66	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225931018
1121	62132320	Nguyễn Thụy Khánh	Trân	Nữ	26-03-2002	62.QTKD-CLC	81	Tốt	7,53	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225929399
1122	62133882	Vũ Thùy	Linh	Nữ	25-10-2002	62.QTKD-CLC	81	Tốt	7,44	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		030302004599
1123	62130742	Lê Phúc	Huy	Nam	04-07-2002	62.QTKD-CLC	81	Tốt	7,29	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225922753
	Tổng												5.040.000	25.200.000		
	KHOA: KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN													93.100.000		

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
	KHÓA 60 - NGÀNH LUẬT KINH TẾ															
1124	60130860	Bùi Nhật	Quỳnh	Nữ	01-06-2000	60.LKT	93	Xuất sắc	8,42	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872500604	225927293
1125	60137296	Lê Bá	Trí	Nam	27-08-2000	60.LKT	95	Xuất sắc	8,21	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225926063
1126	60131522	Võ Thị Mỹ	Thom	Nữ	12-11-2000	60.LKT	84	Tốt	7,83	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102871884295	225717228
1127	60137061	Nguyễn Thị Bích	Thuận	Nữ	11-11-2000	60.LKT	95	Xuất sắc	7,77	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000	100868305937	221498444
1128	60137679	Trương Thục	Yến	Nữ	14-04-2000	60.LKT	84	Tốt	7,77	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	102872500605	225769419
	Tổng												3.780.000	18.900.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH LUẬT KINH TẾ															
1129	61134751	Nguyễn Lê Xuân	Yên	Nữ	23-06-2001	61.LKT-2	93	Xuất sắc	8,17	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871884319	225922566
1130	61136444	Trương Bảo	Trần	Nữ	17-08-2001	61.LKT-1	80	Tốt	7,69	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221506511
1131	61134227	Vũ Huy	Quang	Nam	29-12-2001	61.LKT-2	90	Xuất sắc	7,66	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872540366	225618610
1132	61131390	Nguyễn Thị Tuyết	Trình	Nữ	20-08-2001	61.LKT-1	82	Tốt	7,59	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221528196
1133	61134586	Lương Thị Thanh	Trúc	Nữ	11-02-2001	61.LKT-1	87	Tốt	7,50	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225698630
1134	61132797	Phan Đăng Nguyên	Mỹ	Nữ	21-01-2001	61.LKT-1	92	Xuất sắc	7,39	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225950766
1135	61133184	Nguyễn Phan Hoài	Thương	Nữ	13-03-2001	61.LKT-2	82	Tốt	7,36	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221507171
	Tổng												5.040.000	25.200.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH LUẬT															
1136	61131098	Nguyễn Thị Vy	Thảo	Nữ	27-06-2001	61.LUAT	81	Tốt	8,37	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	100872540361	225883656
1137	61136508	Phạm Nguyễn Minh	Hạ	Nữ	18-07-2001	61.LUAT	95	Xuất sắc	8,08	14	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225769101
1138	61130717	Ngô Trần Thảo	Nguyên	Nữ	01-04-2001	61.LUAT	85	Tốt	7,63	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225686999
	Tổng												2.380.000	11.900.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH LUẬT															
1139	62134367	Vương Trần Khải	Trần	Nữ	01-01-2002	62.LUAT-1	95	Xuất sắc	8,39	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225933906
1140	62130973	Nguyễn Đình Phương	Linh	Nữ	06-08-2002	62.LUAT-1	95	Xuất sắc	8,32	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225944805
1141	62134210	Nguyễn Thiên	Thạch	Nam	01-03-2002	62.LUAT-1	85	Tốt	8,20	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225771936
1142	62132356	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	01-01-2002	62.LUAT-1	81	Tốt	7,97	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225625222
1143	62130044	Lê Thị Huyền	Anh	Nữ	04-10-2002	62.LUAT-1	81	Tốt	7,84	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264551342
1144	62131043	Phạm Thị	Lụa	Nữ	16-01-2002	62.LUAT-2	76	Khá	7,84	14	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225625221
1145	62134310	Võ Thị Thanh	Thúy	Nữ	20-05-2002	62.LUAT-2	86	Tốt	7,77	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225773595
1146	62132834	Ngô Phi	Yến	Nữ	22-06-2002	62.LUAT-2	71	Khá	7,70	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225941426
1147	62134524	Nguyễn Huỳnh Yến	Vy	Nữ	16-10-2002	62.LUAT-2	76	Khá	7,63	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225698561
1148	62131426	Phạm Thảo	Nhi	Nữ	28-05-2002	62.LUAT-2	76	Khá	7,62	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225932059
	Tổng												7.420.000	37.100.000		
	KHOA: NGOẠI NGỮ													431.600.000		
	KHÓA 59 - NGÀNH NGÔN NGỮ ANH															
1149	59131046	Trần Đức	Khánh	Nam	24-01-1999	59.NNA-4	97	Xuất sắc	9,10	12	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	102870235842	225819974
1150	59132844	Ngô Kiều	Trình	Nữ	23-03-1999	59.NNA-2	85	Tốt	9,03	12	Xuất sắc	Giỏi	840.000	4.200.000	105871890030	225924889
1151	59131963	Võ Anh	Phương	Nữ	13-11-1999	59.NNA-2	83	Tốt	8,88	16	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103871890032	225925070
1152	59130028	Raphoz	Anh	Nữ	30-12-1999	59.NNA-1	83	Tốt	8,75	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		072199000502
1153	59131365	Võ Thị Mai	Ly	Nữ	03-09-1999	59.NNA-4	83	Tốt	8,69	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	106872500595	225714657
1154	59133198	Lê Mai Tường	Vy	Nữ	27-02-1999	59.NNA-4	83	Tốt	8,66	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101872500590	225814649
1155	59133148	Lê Nguyễn Trường	Vinh	Nam	22-07-1999	59.NNA-1	98	Xuất sắc	8,63	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225906346

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
1156	59133081	Đặng Ngọc Thanh	Vân	Nữ	21-03-1999	59.NNA-2	83	Tốt	8,63	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102871890033	225912080
1157	59132698	Đặng Phương	Trâm	Nữ	28-10-1999	59.NNA-3	78	Khá	8,61	15	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225906371
1158	59132506	Trần Thị Thanh	Thư	Nữ	10-09-1999	59.NNA-1	83	Tốt	8,57	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	102872528545	225923975
1159	59138010	Phạm Thị Tuyết	Trình	Nữ	25-01-1999	59.NNA-1	93	Xuất sắc	8,57	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225876260
1160	59132327	Hoàng Thị Thanh	Thảo	Nữ	29-10-1999	59.NNA-2	83	Tốt	8,54	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871890029	225684778
1161	59131961	Nguyễn Ngọc Lam	Phương	Nữ	31-10-1999	59.NNA-3	83	Tốt	8,51	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225922920
1162	59131508	Lê Thị Hằng	Nga	Nữ	01-08-1999	59.NNA-1	83	Tốt	8,47	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225924028
1163	59132351	Nguyễn Như	Thảo	Nữ	17-06-1999	59.NNA-4	83	Tốt	8,42	12	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225921384
	Tổng												12.620.000	63.100.000		
	KHÓA 60 - NGÀNH NGÔN NGỮ ANH															
1164	60130945	Nguyễn Lê Phương	Thảo	Nữ	02-09-2000	60.NNA-8	93	Xuất sắc	9,14	17	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	106871867539	225935413
1165	60136239	Nguyễn Thụy Khánh	Ngân	Nữ	30-11-2000	60.NNA-1	90	Xuất sắc	9,04	15	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	107871867541	225932698
1166	60136987	Phạm Nguyễn Huyền	Thơ	Nữ	23-10-2000	60.NNA-1	90	Xuất sắc	9,01	22	Xuất sắc	Xuất sắc	1.000.000	5.000.000	106871867542	225921342
1167	60135217	Bùi Thụy Linh	Đan	Nữ	08-03-2000	60.NNA-7	91	Xuất sắc	8,96	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108868484771	225903088
1168	60137661	Lê Ngọc Như	Ý	Nữ	26-02-2000	60.NNA-1	91	Xuất sắc	8,75	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108871867540	225912951
1169	60136345	Phạm Thị Minh	Nguyệt	Nữ	05-03-2000	60.NNA-3	83	Tốt	8,65	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225920642
1170	60130282	Văn Thị Thục	Hiền	Nữ	01-06-2000	60.NNA-10	83	Tốt	8,64	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872539805	225932075
1171	60135379	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	03-07-2000	60.NNA-3	83	Tốt	8,64	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225936615
1172	60135829	Lê Thị Kim	Khánh	Nữ	02-06-2000	60.NNA-2	93	Xuất sắc	8,60	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871884306	225623022
1173	60130360	Nguyễn Thị Xuân	Hồng	Nữ	12-08-2000	60.NNA-3	85	Tốt	8,57	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225693075
1174	60137267	Nguyễn Thị Diễm	Trang	Nữ	28-01-2000	60.NNA-7	83	Tốt	8,55	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225681515
1175	60135895	Lê Tùng	Lâm	Nam	07-11-2000	60.NNA-1	83	Tốt	8,49	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872539798	225765754
1176	60131288	Huỳnh Như	Ý	Nữ	14-05-2000	60.NNA-7	83	Tốt	8,44	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105872537596	225685272
1177	60135393	Võ Đặng Quỳnh	Duyên	Nữ	20-07-2000	60.NNA-8	83	Tốt	8,36	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107871873414	212436321
1178	60136152	Nguyễn Thị Trúc Trà	My	Nữ	03-09-2000	60.NNA-3	83	Tốt	8,34	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225918224
1179	60137071	Đặng Trần Nguyên	Thục	Nữ	08-10-2000	60.NNA-2	83	Tốt	8,31	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225932163
1180	60135313	Trần Thị Kim	Dung	Nữ	17-10-2000	60.NNA-4	90	Xuất sắc	8,24	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871873407	225930625
1181	60130414	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	11-03-2000	60.NNA-10	83	Tốt	8,23	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225765459
1182	60132055	Trương Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	01-06-1999	60.NNA-3	83	Tốt	8,18	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225616550
1183	60132313	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	Nữ	13-12-2000	60.NNA-6	83	Tốt	8,18	15	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225933287
1184	60136569	Nguyễn Kim	Phụng	Nữ	13-01-2000	60.NNA-1	88	Tốt	8,16	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225825055
1185	60136791	Đinh Thị Thanh	Tâm	Nữ	14-10-2000	60.NNA-8	81	Tốt	8,16	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871867544	225935411
1186	60135073	Trần Nguyễn Tuyết	Anh	Nữ	01-08-2000	60.NNA-4	93	Xuất sắc	8,15	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225935037
1187	60135596	Trần Minh	Hiếu	Nữ	12-11-2000	60.NNA-4	83	Tốt	8,15	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225916580
1188	60131274	Mai Thị Trà	Vy	Nữ	05-08-2000	60.NNA-8	96	Xuất sắc	8,14	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		215502901
1189	60137277	Phạm Minh Huyền	Trang	Nữ	06-10-2000	60.NNA-8	80	Tốt	8,01	19	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225679882
1190	60135634	Lê Khải	Hoàn	Nữ	20-12-2000	60.NNA-7	82	Tốt	7,98	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872537884	241824082
1191	59131454	Hoàng Hoài	My	Nữ	18-10-1999	60.NNA-1	82	Tốt	7,97	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225819980
1192	60136921	Nguyễn Thùy Hạnh	Thảo	Nữ	30-05-2000	60.NNA-6	82	Tốt	7,97	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	108872537881	225925215
1193	60136075	Nguyễn Trúc	Ly	Nữ	17-09-2000	60.NNA-1	82	Tốt	7,96	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105871867543	221516271
1194	60135958	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	22-08-2000	60.NNA-8	90	Xuất sắc	7,93	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225912598
1195	60137602	Lê Nguyễn Hoàng	Vy	Nữ	26-10-2000	60.NNA-7	82	Tốt	7,92	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685021

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
1196	60136028	Nguyễn Nhật	Long	Nam	16-12-2000	60.NNA-1	82	Tốt	7,88	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225931488
1197	60136221	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	26-10-2000	60.NNA-9	80	Tốt	7,86	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225685072
1198	60135816	Nguyễn Phú	Khang	Nam	11-03-2000	60.NNA-1	92	Xuất sắc	7,85	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225768135
	Tổng												28.620.000	143.100.000		
	KHÓA 61 - NGÀNH NGÔN NGỮ ANH															
1199	61133914	Nguyễn Võ Hoàng	Luân	Nam	24-01-1998	61.NNA-5	83	Tốt	8,77	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	107872540377	225590395
1200	61133349	Phan Trịnh Phúc	An	Nữ	24-01-2001	61.NNA-4	88	Tốt	8,55	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	105871884335	225717584
1201	61132313	Trần Kenny	Anh	Nam	08-04-2001	61.NNA-8	83	Tốt	8,45	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104871884336	225923261
1202	61133498	Võ Thị	Diệu	Nữ	10-09-2001	61.NNA-5	83	Tốt	8,42	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	104872540328	221505590
1203	61134667	Trần Lê Hạ	Uyên	Nữ	11-07-2000	61.NNA-5	83	Tốt	8,28	22	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872540331	225913725
1204	61134674	Đỗ Ngọc Thảo	Vân	Nữ	22-12-2001	61.NNA-8	78	Khá	8,28	23	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000	103871884337	225688352
1205	61130606	Cao Lê	Mỹ	Nữ	11-08-2001	61.NNA-2	83	Tốt	8,27	21	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	103872542205	225696032
1206	61133531	Nguyễn Hải	Dương	Nam	09-05-2001	61.NNA-2	83	Tốt	8,25	24	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	109871867633	225717417
1207	61134332	Nguyễn Thị	Thắm	Nữ	02-05-2001	61.NNA-1	83	Tốt	8,22	23	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	101871867631	225696573
1208	61131864	Đặng Thị Mỹ	Linh	Nữ	19-03-2001	61.NNA-3	83	Tốt	8,13	20	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000	108872540376	221482160
1209	61134686	Lê Hoàng Thảo	Vi	Nữ	07-10-2000	61.NNA-5	87	Tốt	7,95	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225921759
1210	61134452	Phạm Thị Mỹ	Thương	Nữ	10-04-2001	61.NNA-5	77	Khá	7,93	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000	105872540379	221481780
1211	61136468	Trần Thanh	Thanh	Nữ	10-05-2001	61.NNA-6	82	Tốt	7,92	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225927306
1212	61133687	Lê Thị	Hồng	Nữ	04-03-2001	61.NNA-8	87	Tốt	7,87	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	103872540356	245367798
1213	61131583	Nguyễn Ngọc Huyền	Vy	Nữ	12-07-2001	61.NNA-2	82	Tốt	7,85	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225720289
1214	61139002	Nguyễn Lê Tổ	Trân	Nữ	11-12-2000	61.NNA-1	82	Tốt	7,84	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225908941
1215	61131375	Vũ Thu	Trang	Nữ	15-08-2001	61.NNA-6	77	Khá	7,77	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		122361062
1216	61130371	Nguyễn Hồng Sông	Hương	Nữ	01-06-2001	61.NNA-7	77	Khá	7,76	22	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225769193
1217	61131946	Nguyễn Hồng Mẫn	Nghi	Nữ	16-12-2001	61.NNA-4	100	Xuất sắc	7,74	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225948324
1218	61133917	Đặng Thị Hiền	Lương	Nữ	30-11-2001	61.NNA-6	82	Tốt	7,74	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225948534
1219	61134349	Lương Thị Lê	Thanh	Nữ	10-10-2001	61.NNA-4	87	Tốt	7,73	23	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225935571
1220	61130265	Phạm Mỹ	Hạnh	Nữ	05-07-2001	61.NNA-4	87	Tốt	7,70	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225772058
1221	61130296	Lê Hà Nhật	Hiếu	Nam	07-05-2001	61.NNA-8	89	Tốt	7,70	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225926107
1222	61130583	Ngô Tú Nhật	Minh	Nữ	28-01-2001	61.NNA-5	96	Xuất sắc	7,69	24	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225722037
1223	61132388	Dương Khánh	Vĩ	Nam	15-09-2001	61.NNA-3	95	Xuất sắc	7,68	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225769182
1224	61132222	Lê Thị Thanh	Trúc	Nữ	17-02-2001	61.NNA-4	86	Tốt	7,57	20	Khá	Khá	700.000	3.500.000	106871873442	225820309
1225	61139017	Lục Sĩ	Tiến	Nam	28-06-2001	61.NNA-4	83	Tốt	7,46	16	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225921756
1226	61133978	Nguyễn Thị Châu	Mỹ	Nữ	22-12-2001	61.NNA-6	82	Tốt	7,30	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225821142
	Tổng												20.860.000	104.300.000		
	KHÓA 61 - HỆ CAO ĐẲNG, NGÀNH TIẾNG ANH DU LỊCH															
1227	61160920	Nguyễn Thị Phương	Trình	Nữ	23-06-2001	61C.TADL	86	Tốt	7,76	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		264537327
1228	61161012	Lê Thị Kim	Vui	Nữ	15-10-2001	61C.TADL	82	Tốt	7,59	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221521781
1229	61160753	Nguyễn Phạm Thanh	Hoàng	Nữ	26-01-2001	61C.TADL	98	Xuất sắc	7,57	21	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225938121
1230	61161507	Lương Thị Thanh	Mai	Nữ	14-11-2001	61C.TADL	82	Tốt	7,04	19	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241946173
	Tổng												2.800.000	14.000.000		
	KHÓA 62 - NGÀNH NGÔN NGỮ ANH															
1231	62132634	Trần Hồng	Uyên	Nữ	10-09-2002	62.NNA-3	90	Xuất sắc	8,76	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225951905

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng	Số tài khoản	CMND
1232	62130714	Nguyễn Lam	Hương	Nữ	03-05-2002	62.NNA-4	82	Tốt	8,58	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225943055
1233	62139004	Giáp Bảo	Hân	Nữ	14-07-2002	62.NNA-2	82	Tốt	8,49	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225923440
1234	62133590	Hồ Hạnh Tâm	Đoan	Nữ	12-12-2002	62.NNA-2	90	Xuất sắc	8,43	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225934632
1235	62134012	Phan Thị Bích	Ngọc	Nữ	22-09-2002	62.NNA-5	77	Khá	8,37	17	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225723231
1236	62133900	Trần Duy	Luân	Nam	06-08-2002	62.NNA-5	72	Khá	8,34	17	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225948695
1237	62134043	Lê Thanh	Nhi	Nữ	07-03-2002	62.NNA-2	72	Khá	8,31	17	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225935032
1238	62130999	Võ Nguyễn Mỹ	Linh	Nữ	20-12-2002	62.NNA-3	83	Tốt	8,31	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225697497
1239	62132308	Lê Thị Khánh	Trần	Nữ	07-03-2002	62.NNA-4	82	Tốt	8,22	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225931947
1240	62132815	Nguyễn Phạm Như	Ý	Nữ	27-05-2002	62.NNA-3	88	Tốt	8,16	18	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225957669
1241	62134133	Thiều Minh	Quân	Nam	07-12-2002	62.NNA-6	82	Tốt	8,12	17	Giỏi	Giỏi	840.000	4.200.000		225934744
1242	62131348	Phan Khánh	Nguyên	Nữ	25-10-2002	62.NNA-4	77	Khá	8,08	18	Giỏi	Khá	700.000	3.500.000		225931992
1243	62131341	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	Nữ	28-04-2002	62.NNA-3	87	Tốt	7,98	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225937795
1244	62131211	Hùng Thiện	Ngân	Nữ	24-05-2002	62.NNA-6	71	Khá	7,98	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225932087
1245	62132264	Cao Thị Bảo	Trâm	Nữ	11-10-2002	62.NNA-3	82	Tốt	7,97	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225952942
1246	62131151	Trần Ngọc	My	Nữ	29-11-2002	62.NNA-4	81	Tốt	7,97	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		221510312
1247	62134477	Nguyễn Thị Ánh	Vân	Nữ	13-10-2002	62.NNA-6	71	Khá	7,97	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225926498
1248	62132289	Phạm Hoài Bảo	Trâm	Nữ	28-12-2002	62.NNA-1	86	Tốt	7,96	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225773620
1249	62133652	Nguyễn Phạm Khánh	Hạ	Nữ	22-05-2002	62.NNA-2	71	Khá	7,96	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225947917
1250	62131735	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	25-12-2002	62.NNA-6	81	Tốt	7,93	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225953347
1251	62130744	Lý Đăng	Huy	Nam	02-04-2002	62.NNA-5	71	Khá	7,92	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225722912
1252	62133628	Lê Hoàng Mỹ	Duyên	Nữ	22-08-2002	62.NNA-4	74	Khá	7,91	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225932278
1253	62132824	Huỳnh Thị Thu	Yên	Nữ	11-12-2002	62.NNA-4	71	Khá	7,91	15	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225954868
1254	62133993	Dương	Nghĩa	Nam	16-06-2002	62.NNA-3	89	Tốt	7,87	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		241932171
1255	62134348	Đoàn Vũ Quỳnh	Trâm	Nữ	17-08-2002	62.NNA-6	71	Khá	7,86	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225934282
1256	62131034	Nguyễn Mỹ Nhật	Long	Nữ	03-08-2001	62.NNA-4	71	Khá	7,84	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225923137
1257	62130066	Trần Nguyễn Lan	Anh	Nữ	11-02-2002	62.NNA-4	69	Khá	7,81	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225944744
1258	62132159	Lê Phương	Thùy	Nữ	27-05-2002	62.NNA-4	71	Khá	7,81	18	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225932095
1259	62133413	Trần Vĩnh	Long	Nam	05-05-2000	62.NNA-5	79	Khá	7,81	17	Khá	Khá	700.000	3.500.000		225919339
	Tổng												21.420.000	107.100.000		
	TỔNG CỘNG												976.460.000	4.882.300.000		
Số tiền bằng chữ: Bốn tỷ, tám trăm tám mươi hai triệu, ba trăm ngàn đồng.																

(Danh sách gồm 1259 SV)

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG CTCTS

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2021

NGƯỜI LẬP BẢNG

Tổng Văn Toàn

Trần Thị Thùy Dương